



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM

SẢN PHẨM 4

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG KHU VỰC TÂY NGUYÊN

*(Thuộc nhiệm vụ: Giáo dục bảo vệ động vật hoang dã
trong nhà trường phổ thông khu vực Tây Nguyên,
mã số B2022 - VKG - 02.MT.TĐ)*



Chủ nhiệm: PGS.TS. Trần Huy Hoàng



HÀ NỘI - 2024

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC VIỆT NAM

SẢN PHẨM 4:

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

**TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG
VỀ GIÁO DỤC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ
CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG KHU VỰC TÂY NGUYÊN**

(Nhiệm vụ B2022.VKG.02.MT.TĐ)

Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Trần Huy Hoàng

Hà Nội, 2024

MỤC LỤC

Lời mở đầu	1
Mục đích, quan điểm biên soạn tài liệu:.....	2
Quy trình biên soạn tài liệu:	3
Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng tài liệu:	3
PHẦN I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TRUYỀN THÔNG	5
1.1. Khái niệm truyền thông, hoạt động truyền thông	5
1.2. Vai trò, ý nghĩa của hoạt động truyền thông	5
1.3. Các hình thức truyền thông cơ bản	6
Phần II. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG BẢO VỆ ĐVHD KHU VỰC TÂY NGUYÊN	9
2.1. Mục đích và yêu cầu của hoạt động truyền thông bảo vệ ĐVHD	9
2.2. Nội dung truyền thông	9
2.3. Các hình thức và kỹ thuật tổ chức hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD	19
2.3.1. Giới thiệu một số hình thức truyền thông phù hợp trong nhà trường	19
2.3.2. Một số kỹ thuật truyền thông hiệu quả	31
Phần III. MINH HỌA CÁCH THỨC TỔ CHỨC MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC BẢO VỆ ĐVHD	49
<i>Hoạt động 1. Tổ chức cuộc thi truyền thông về bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên (dành cho trường Tiểu học)</i>	<i>49</i>
<i>Hoạt động 2. Truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD qua hình thức sân khấu hóa (dành cho trường THCS).....</i>	<i>53</i>
<i>Hoạt động 3. Chuỗi hoạt động truyền thông bảo vệ ĐVHD hưởng ứng Ngày môi trường thế giới 5/6 và Tháng hành động vì môi trường năm 2023</i>	<i>56</i>

Lời mở đầu

Tây Nguyên là khu vực có giá trị cao về đa dạng sinh học. Đây là ngôi nhà sinh sống của nhiều loài động vật quý hiếm được pháp luật Việt Nam bảo vệ như bò xám, bò tót, bò rừng, trâu rừng, hươu cà toong, hươu vàng, chà vá chân đen, chà vá chân xám, vượn má hung...; cùng một số loài chim quý như công, trĩ sao, gà lôi, gà tiền, cao cát, chim đuôi cụt,... và đặc biệt là voi - loài gắn liền với văn hóa Tây Nguyên.

Từ xa xưa, người Tây Nguyên sống hòa mình vào thiên nhiên, sinh sống và phát triển yên bình trong lòng thiên nhiên cùng muôn loài hoang dã. Tuy nhiên, ngày nay, dưới sự tác động, khai thác của con người, thiên nhiên Tây Nguyên đang bị tổn hại và suy giảm nghiêm trọng, nhiều loài ĐVHD ở đây đã và đang có nguy cơ bị tuyệt chủng. Việc bảo vệ các loài động vật, nhất là ĐVHD, trong đó có những loài động vật đang có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng đang ngày càng trở nên cấp thiết. Để bảo vệ động vật hoang dã, nhiều giải pháp đã và đang được thực hiện như: thay đổi tư duy, nâng cao nhận thức; thực hiện chính sách, pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học; tăng cường phòng, chống vi phạm; phòng, chống săn bắt, vận chuyển, tàng trữ, chế biến, buôn bán trái phép động vật hoang dã; bảo tồn sinh cảnh và phục hồi ĐVHD bị đe dọa tuyệt chủng; giảm nhu cầu sử dụng động vật hoang dã;...

Tuy nhiên, những giải pháp này giúp chúng ta giải quyết được một số vấn đề cơ bản trước mắt. Về lâu dài, chúng ta cần phải có một giải pháp khác hiệu quả hơn. Giáo dục và truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi được nhìn nhận là một giải pháp toàn diện, bền vững, mang lại hiệu quả lâu dài nhất. Giải pháp này không chỉ giúp thay đổi kiến thức, nhận thức, thái độ, mà còn điều chỉnh hành vi, tạo cơ hội cho mọi người chủ động và tích cực tham gia hành động bảo vệ ĐVHD trong tương lai.

Gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 2866/BGDĐT-KHCNMT ngày 5/7/2019 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường 2020. Trong đó có tập trung vào Hoạt động thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, phát triển xanh theo định hướng phát triển bền vững (hội thảo, cuộc thi, Chiến dịch tuyên truyền...), các hoạt động xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới, Ngày Đa dạng sinh học quốc tế,... Như vậy, các hoạt động truyền thông trong giáo dục bảo vệ môi trường nói chung và GDBV ĐVHD nói riêng ngày càng được các cơ sở giáo dục quan tâm và chú trọng thực hiện.

Tài liệu “ Hướng dẫn Tổ chức các hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD cho học sinh phổ thông khu vực Tây Nguyên” được biên soạn trong khuôn khổ nhiệm vụ B2022.VKG.02.MT.TĐ: “Giáo dục bảo vệ ĐVHD trong nhà trường phổ thông khu vực Tây Nguyên”.

Mục đích, quan điểm biên soạn tài liệu

Mục đích biên soạn tài liệu

- Tài liệu “Hướng dẫn Tổ chức các hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD cho học sinh phổ thông khu vực Tây Nguyên” được biên soạn nhằm mục đích hướng dẫn cán bộ quản lý và GV cốt cán tổ chức hoạt động truyền thông về GDBV ĐVHD cho học sinh phổ thông khu vực Tây Nguyên. Với những hướng dẫn cụ thể và linh hoạt, tài liệu giúp GV, CBQL hình thành và nâng cao được năng lực tổ chức các hoạt động truyền thông GDBV ĐVHD tại khu vực Tây Nguyên.

- Trên cơ sở các hướng dẫn tổ chức các hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD, CBQL, GV có thể tổ chức một số hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của HS, GV, CBQL khu vực Tây Nguyên trong việc giáo dục bảo vệ ĐVHD. Từ các hoạt động truyền thông, GV và CBQL giúp HS hình thành và phát triển năng lực, có ý thức và hành động tích cực tham gia vào các hoạt động hữu ích để bảo vệ môi trường nói chung và bảo vệ ĐVHD nói riêng. Đồng thời, các hoạt động truyền thông cũng hướng đến mục đích tạo sự lan tỏa rộng rãi và lâu dài ý nghĩa của các hoạt động này đến cộng đồng.

Quan điểm biên soạn tài liệu

- Dựa trên lý thuyết chung về hoạt động truyền thông và truyền thông thay đổi hành vi. Truyền thông không đơn thuần chỉ là chuyển tải thông tin mà còn là truyền đi thông điệp, cảm xúc, tình cảm, quan điểm...; không chỉ dừng lại ở việc nâng cao nhận thức mà hướng đến mục tiêu cuối cùng là thay đổi thái độ và hành vi theo chiều hướng tích cực về vấn đề/hoạt động nào đó trong cuộc sống. Nguyên tắc này luôn được áp dụng trong các hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ động vật hoang dã.

- Căn cứ vào thực tiễn, bối cảnh của nhà trường: hình thức của các hoạt động truyền thông được tổ chức đa dạng, bao gồm các hình thức trực tiếp và hình thức gián tiếp. Mỗi hình thức đều có những ưu điểm và hạn chế khác nhau. Tùy thuộc vào các điều kiện thực tiễn của nhà trường và đối tượng truyền thông, GV và CBQL sẽ có sự lựa chọn và thực hiện các hình thức truyền thông phù hợp và hiệu quả.

- Thực hiện đồng bộ, thống nhất với Chương trình Giáo dục phổ thông 2018: trong Chương trình GD phổ thông tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT) có những yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với HS có liên quan đến hoạt động bảo vệ môi trường, có tích hợp các nội dung về giáo dục bảo vệ môi trường trong các môn học và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Vì vậy, đây vừa là cơ sở để các cơ sở giáo dục xác định địa chỉ tích hợp phù hợp hoặc khai thác các ngữ liệu trong chương trình cho các hoạt động truyền thông GDBV ĐVHD.

- Thiết kế các hoạt động truyền thông trên cơ sở tăng cường sự tham gia, huy động sáng kiến của học sinh và thu hút sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng. Đối tượng của hoạt động truyền thông trong các nhà trường rất đa dạng, trong đó tập trung vào nhóm đối tượng học sinh, cán bộ quản lí, giáo viên. Trong đó, đối tượng học sinh là chủ yếu với mục tiêu nâng cao nhận thức, thay đổi thái độ và hành vi, đặc biệt hình thành và phát triển cho học sinh những năng lực cần thiết trong hoạt động bảo vệ động vật hoang dã, từ đó giúp các em trở thành là những truyền thông viên tích cực, lan tỏa những thông điệp bảo vệ động vật hoang dã đến cộng đồng. Các hoạt động truyền thông nếu có sự tham gia và phối hợp của cha mẹ học sinh và cộng đồng thì hiệu quả và tác động sẽ lớn hơn.

Quy trình biên soạn tài liệu

- Rà soát Chương trình GDPT 2018, đặc biệt những môn học, hoạt động giáo dục với địa chỉ cụ thể có thể tích hợp để tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ động vật hoang dã.

- Nghiên cứu tài liệu, tư liệu hiện có về động vật hoang dã và giáo dục bảo vệ động vật hoang dã để xác định các nội dung truyền thông phù hợp với đối tượng học sinh ở các cấp học khác nhau và bối cảnh nhà trường khu vực Tây Nguyên.

- Vận dụng, tích hợp các hình thức và kỹ thuật truyền thông thay đổi hành vi một cách phù hợp, linh hoạt vào tài liệu hướng dẫn để giúp GV và CBQL lựa chọn, tổ chức các hoạt động truyền thông hiệu quả, khả thi.

Giới thiệu và hướng dẫn sử dụng tài liệu

Tài liệu này gồm 3 phần:

Phần I. Một số vấn đề chung về truyền thông và hoạt động truyền thông. Phần này cung cấp khái niệm truyền thông và hoạt động truyền thông; vai trò và ý nghĩa của hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ động vật hoang dã; liệt kê một số hình thức truyền thông cơ bản và một số lưu ý cho GV, CBQL khi sử dụng các hình thức này.

Phần II. Hướng dẫn tổ chức một số hoạt động truyền thông về Giáo dục bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên: đề cập đến mục đích, yêu cầu và nội dung của hoạt động truyền thông bảo vệ động vật hoang dã. Đặc biệt, phần này giới thiệu một số hình thức và kỹ thuật tổ chức các hoạt động truyền thông về GDBV ĐVHD trong nhà trường. Đây là căn cứ và tư liệu giúp GV và CBQL hình thành và nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động truyền thông, từ đó, GV và CBQL sẽ có những lựa chọn và tổ chức các hoạt động truyền thông phù hợp và hiệu quả.

Phần III. Minh họa cách thức tổ chức một số hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD. Đây là một số hoạt động mang tính gợi ý về việc tổ chức các hoạt động truyền thông GDBVĐVHD phù hợp với đối tượng học sinh ở các cấp, bậc học khác

nhau với kế hoạch truyền thông cụ thể và thực hiện có tính khả thi. GV và CBQL khu vực Tây Nguyên tham khảo và có thể tổ chức tại nhà trường trên cơ sở phù hợp với thực tiễn nhà trường, mục tiêu, đối tượng và nội dung truyền thông.

Trong quá trình sử dụng tài liệu, GV/CBQL có thể lựa chọn áp dụng toàn bộ các hướng dẫn, gợi ý trong tài liệu, hoặc tùy ý thay đổi, điều chỉnh lại các nội dung, hình thức, kỹ thuật truyền thông sao cho phù hợp và hiệu quả nhất với đặc điểm học sinh, điều kiện nhà trường, và yêu cầu thực tiễn của công tác truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD tại địa phương.

Trong quá trình biên soạn Tài liệu, chúng tôi đã nhận được sự hỗ trợ, giúp đỡ của các chuyên gia môn học, chuyên gia môi trường, chuyên gia truyền thông, các thầy cô giáo tổ chức thử nghiệm và định hướng của Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường - Bộ Giáo dục và Đào tạo. Do những hạn chế nhất định về nguồn lực, điều kiện thực hiện, cuốn tài liệu có thể khó tránh khỏi những thiếu sót. Nhóm biên soạn mong muốn nhận được những góp ý chỉnh sửa của CBQL, GV và người sử dụng khác để tài liệu ngày càng hoàn thiện hơn ở những lần tái bản kế tiếp.

Xin trân trọng cảm ơn.

NHÓM TÁC GIẢ

PHẦN I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ TRUYỀN THÔNG VÀ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG

1.1. Khái niệm truyền thông, hoạt động truyền thông

Truyền thông là quá trình giao tiếp hai chiều, thông qua một hoặc nhiều phương tiện, hình thức truyền thông, hướng đến một mục tiêu cụ thể, tác động trực tiếp hoặc gián tiếp nhằm làm thay đổi thái độ, niềm tin, hành vi của con người trong cộng đồng.

Truyền thông thay đổi hành vi trong GDBV ĐVHD là quá trình giao tiếp, chia sẻ thông tin, kiến thức, thái độ, tình cảm, kỹ năng, xây dựng và hình thành thông điệp về bảo vệ ĐVHD giữa người truyền và người nhận thông tin nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thái độ một cách tích cực để dẫn tới sự thay đổi về hành vi mong muốn ở người nhận theo mục đích của chủ thể truyền thông.

Hình dưới đây mô tả khái quát về các bước của quá trình chuyển đổi hành vi trong truyền thông - từ chỗ cá nhân chưa nhận thức được vấn đề (mà nhà truyền thông mong muốn) đến chỗ tự giác hành động để thay đổi hành vi và vượt qua các khó khăn, trở ngại để tiếp tục duy trì hành vi đó.

Truyền thông chuyển đổi hành vi



1.2. Vai trò, ý nghĩa của hoạt động truyền thông

Thông qua các hoạt động truyền thông GDBV ĐVHD, người được truyền thông đã được cung cấp các thông tin về ĐVHD, từ đó có những hành vi bảo vệ ĐVHD. Đó là:

- Nhận thức được vấn đề:
 - + Khu vực Tây Nguyên là nơi có nhiều loài ĐVHD đa dạng quý hiếm.
 - + Một số loài ĐVHD quý hiếm ở Việt Nam, ở khu vực Tây Nguyên đang có nguy cơ tuyệt chủng, cần phải đặc biệt chú ý chăm sóc, bảo vệ như : bò xám, voi, bò tót, bò

rừng, trâu rừng, hươu cà toong, hươu vàng, chà vá chân đen, chà vá chân xám, vượn má hung, công, trĩ sao, gà lôi,...

+ Nguyên nhân của tình trạng này là do rừng bị ngày càng bị thu hẹp, các hoạt động tiêu cực của con người trong quá trình sinh sống và sản xuất đã làm mất đi, thu hẹp môi trường sống và làm cho các loài có nguy cơ bị tuyệt chủng, như hoạt động: phá rừng, đốt rừng, săn bắn, buôn bán ĐVHD và các sản phẩm của chúng;.....

+ Giải pháp bảo vệ ĐVHD.

- Thực trạng này cho thấy công tác truyền thông về bảo vệ ĐVHD ở Tây Nguyên cần được thúc đẩy toàn diện hơn để nâng cao nhận thức cho tất cả mọi người về tầm quan trọng của việc bảo vệ ĐVHD.

- Thể hiện thái độ về ý nghĩa của ĐVHD, về hoạt động làm cho ĐVHD bị đe dọa, về các hoạt động bảo vệ ĐVHD,...

- Mong muốn thực hiện các hoạt động góp phần bảo vệ ĐVHD và GD, tuyên truyền, vận động người khác cùng tham gia,...

- Chuẩn bị cho các hoạt động bảo vệ ĐVHD.

- Thực hiện các hoạt động bảo vệ ĐVHD và các hoạt động truyền thông GDBV ĐVHD.

1.3. Các hình thức truyền thông cơ bản

Có một số cách phân loại hình thức và cách thức truyền thông:

- Căn cứ vào quy mô của hoạt động truyền thông: Truyền thông cho nhóm nhỏ, nhóm lớn.

- Căn cứ vào địa điểm diễn ra hoạt động truyền thông: Truyền thông tại nhà, tại cộng đồng, tại cơ quan, đơn vị...

- Căn cứ vào cách thức tác động của hoạt động truyền thông: Truyền thông trực tiếp và gián tiếp.

Tài liệu này sử dụng cách phân loại theo hình thức truyền thông trực tiếp và gián tiếp.

- Truyền thông trực tiếp: Người truyền thông tiếp xúc trực tiếp với đối tượng truyền thông (ví dụ: sân khấu hóa, cuộc thi, hùng biện, tọa đàm, tư vấn chuyên gia, nói chuyện chuyên đề, hoạt động trải nghiệm, ...).

- Truyền thông gián tiếp: người truyền thông không trực tiếp truyền đi thông tin tới đối tượng truyền thông mà thông qua một phương tiện trung gian (ví dụ: tiểu phẩm, bài viết, poster, vẽ tranh, phim ảnh, photovoice,.....).

Các hình thức này có sự đan xen, kết hợp với nhau. Tùy thuộc vào mục đích truyền thông và thông điệp về GDBV ĐVHD, mỗi một hình thức truyền thông cụ thể

đều có những mặt mạnh, lợi thế riêng, cũng như những vấn đề cụ thể cần lưu ý khi thực hiện.

+ Các trường phổ thông hiện nay đã và đang tổ chức nhiều hình thức truyền thông khác nhau về các nội dung giáo dục đa dạng.

+ Để phù hợp với nội dung GDBV ĐVHD khu vực Tây Nguyên và lứa tuổi HS, điều kiện của nhà trường và địa phương, chúng ta cần có sự lựa chọn hình thức truyền thông.

Ví dụ: Đối với HS cấp Tiểu học, trong một trường, hình thức truyền thông dành cho HS tiểu học lứa tuổi nhỏ hơn (lớp 1,2,3) cũng có thể khác so với lứa tuổi của lớp 4, 5. Đối với HS cấp THCS, hình thức truyền thông phù hợp với nội dung GDBV ĐVHD có thể là: sân khấu hóa, nói chuyện chuyên đề, hoạt động trải nghiệm, hùng biện,..... Đối với HS cấp THPT, lứa tuổi đã có tư duy cao, kỹ năng tốt hơn, HS có thể là hình thức truyền thông “phức tạp” hơn, có tổ chức, hệ thống hơn, như: chuỗi sự kiện truyền thông, câu lạc bộ,.....

Với nội dung: tìm hiểu thực trạng ĐVHD khu vực Tây Nguyên, nguyên nhân làm cho các loài ĐVHD có nguy cơ tuyệt chủng và cách bảo vệ, chăm sóc các loài ĐVHD thì hình thức truyền thông là nói chuyện chuyên đề (mời chuyên gia về ĐVHD, cán bộ kiểm lâm,.... chia sẻ), tọa đàm, cuộc thi hoặc đưa HS đến tham quan, trải nghiệm Vườn quốc gia, khu bảo tồn tại địa phương.

Với nội dung: vai trò của ĐVHD, ý nghĩa của việc bảo vệ ĐVHD, các biện pháp/hoạt động bảo vệ ĐVHD,... có thể sử dụng các hình thức truyền thông như vẽ tranh, làm poster, sân khấu hóa, tiểu phẩm,.....

+ Để tăng hiệu quả truyền thông về GDBV ĐVHD, nhà trường có thể sử dụng một hình thức, hoặc kết hợp các hình thức với nhau (ví dụ: sử dụng một hình thức là trình diễn tiểu phẩm hoặc sáng tác văn nghệ cho các hoạt động có qui mô nhỏ ở lớp hoặc mang tính chủ đề liên quan đến môn học; sử dụng kết hợp nhiều hình thức cho các hoạt động truyền thông ở phạm vi toàn trường...).

+ Cần chú ý tăng cường sự tham gia của HS trong các khâu lập kế hoạch, thiết kế, tổ chức hoạt động truyền thông.

Phần II. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG BẢO VỆ ĐVHD KHU VỰC TÂY NGUYÊN

2.1. Mục đích và yêu cầu của hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD

- Mục đích của hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD:
 - + Nâng cao nhận thức cho học sinh phổ thông về kiến thức, kĩ năng, thái độ, từ đó sẽ có hành vi phù hợp để bảo vệ ĐVHD;
 - + Nâng cao nhận thức của HS phổ thông khu vực Tây Nguyên về đặc điểm, vai trò, thực trạng những loài ĐVHD đang bị đe dọa tuyệt chủng và những mối đe dọa đối với ĐVHD khu vực Tây Nguyên hiện nay;
 - + Tuyên truyền nâng cao nhận thức và vận động cộng đồng cùng chung tay bảo vệ ĐVHD;
 - + Xác định và thực hiện được một số việc làm phù hợp và thiết thực mà HS phổ thông khu vực Tây Nguyên có thể thực hiện nhằm bảo vệ ĐVHD;
 - + Tạo cơ hội khơi dậy niềm đam mê, khả năng sáng tạo của HS phổ thông khu vực Tây Nguyên với các sản phẩm truyền thông về bảo vệ ĐVHD.
- Các yêu cầu đối với hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD.
 - + Các hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD cần đảm bảo tính vừa sức với mức độ nhận thức của HS các cấp học;
 - + Các hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD cần được tổ chức trong thời điểm thích hợp, tránh tổ chức hoạt động truyền thông vào thời điểm các kì thi, làm phân tán sự tham gia của HS và GV;
 - + Các hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD cần huy động tối đa sự tham gia của HS vào các hoạt động, đảm bảo các em được tham gia và đóng góp vai trò của mình trong hoạt động, từ khâu lên kế hoạch đến thực hiện hoạt động. GV đóng vai trò là người hướng dẫn, tổ chức;
 - + Các hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD cần huy động sự tham gia của cộng đồng, cha mẹ HS bởi vì đây là một kênh truyền thông hiệu quả để nhà trường tuyên truyền đến cộng đồng, gia đình HS về bảo vệ ĐVHD, đồng thời tăng cường tính kết nối giữa nhà trường – gia đình – cộng đồng.

2.2. Nội dung truyền thông

a. Kiến thức cơ bản về ĐVHD và bảo vệ ĐVHD.

(1) Quan niệm về động vật hoang dã

Động vật hoang dã được quy định tại Điều 234 của Bộ luật Hình sự, đó là các loài động vật rừng thông thường và các loài động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIB theo quy định của Chính phủ hoặc Phụ lục II,

Phụ lục III Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp. Theo đó, động vật hoang dã là động vật rừng thông thường.

Trong tài liệu này, ĐVHD được hiểu là tất cả những loài động vật bị đe dọa tuyệt diệt và cả những loài mặc dù hiện chưa bị đe dọa tuyệt diệt nhưng có thể sẽ đối mặt nguy cơ đó, do việc buôn bán, săn bắt trái phép.

(2) Thực trạng bảo vệ ĐVHD ở khu vực Tây Nguyên

Tây Nguyên có địa hình chủ yếu là các cao nguyên với độ cao khác nhau, là nơi bắt nguồn của nhiều con sông. Vùng có tài nguyên rừng phong phú, tính đa dạng sinh học cao. Nơi đây cũng là nơi trú ngụ của nhiều loài động vật quý hiếm có tên trong sách đỏ Việt Nam, được pháp luật bảo vệ, như các loài thuộc bộ Linh trưởng, bộ Dơi, bộ ăn thịt, bộ guốc chẵn. Một số loài quý hiếm ở Tây Nguyên gồm: Bò xám, Voi, Bò tót, Bò rừng, Trâu rừng, hươu cà toong, hươu vàng, Chà vá chân đen, Chà vá chân xám, Vượn má hung...; cùng một số loài chim quý như công, trĩ sao, gà lôi, gà tiền, cao cát, chim đuôi cụt,... và đặc biệt là voi - loài gắn liền với văn hóa Tây Nguyên.

Khu vực này có 6 vườn quốc gia (Chư Mom Ray, tỉnh Kon Tum; Kon Ka Kinh, tỉnh Gia Lai; Yok Đôn, tỉnh Đắk Lắk; Bidoup núi Bà và Nam Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng; Tà Đùng, tỉnh Đắk Nông), 5 khu bảo tồn thiên nhiên (Ngọc Linh, tỉnh Kon Tum; Kon Chư Răng, tỉnh Gia Lai; Ea So và Nam Kar, tỉnh Đắk Lắk; Nam Nung, tỉnh Đắk Nông), có vai trò quan trọng trong việc bảo tồn nhiều loài ĐVHD quý hiếm nằm trong Sách Đỏ của thế giới và Việt Nam.

Hiện nay, ở Tây Nguyên, nhiều loài ĐVHD quý hiếm đang bị đe dọa đều cần được tích cực bảo vệ. Trong đó, một số loài ĐVHD quý hiếm đang có nguy cơ tuyệt chủng, cần phải đặc biệt chú ý chăm sóc, bảo vệ như : bò xám, voi, bò tót, bò rừng, trâu rừng, hươu cà toong, hươu vàng, chà vá chân đen, chà vá chân xám, vượn má hung, công, trĩ sao, gà lôi, gà tiền, cao cát, chim đuôi cụt,...

Từ xa xưa, người Tây Nguyên sống dựa vào thiên nhiên, sinh sống và phát triển yên bình trong lòng thiên nhiên cùng muôn loài hoang dã. Nhưng trong thời gian gần đây, các loài ĐVHD đang bị đe dọa nghiêm trọng. Các cánh rừng bị thu hẹp, nhường đất cho phát triển nông, lâm nghiệp và cơ sở hạ tầng. Các con sông, con suối bị ô nhiễm; quần thể các loài ĐVHD bị suy giảm nghiêm trọng do mất sinh cảnh sống và bị săn bắt tận diệt để phục vụ nhu cầu của con người. Từ hàng nghìn cá thể voi hoang dã, giờ Tây Nguyên chỉ còn khoảng 70 cá thể, sống trong Vườn quốc gia Yok Don. Loài bò tót có tới hơn 4.000 cá thể, bây giờ còn chưa tới 400 cá thể trên toàn quốc. Bò xám là động vật cực kỳ quý với số lượng ít ỏi ở Đông Dương có ở Tây Nguyên. Trước đây, bò tót, bò rừng sống phổ biến trong rừng Yor Đôn (Đắk Lắk) và Chư Mom Ray (Kon Tum), thường gặp quy mô đàn 5 - 7 con, hiện nay vẫn còn nhưng còn rất ít và

đang có nguy cơ tuyệt chủng. Hổ đã biến mất khỏi núi rừng nơi đây và các loài mèo lớn khác đang bị ráo riết săn lùng. Nai Cà tong trước đây sống khá phổ biến ở nhiều khu rừng, nay cũng biến mất khỏi Gia Lai và Kon Tum. Ở Đắk Lắk nai Cà tong chỉ còn rất ít cá thể và số phận của loài động vật này đang tiếp tục bị đe dọa và cũng có nguy cơ bị tuyệt chủng. Trước năm 2000 còn tồn tại vài cá thể tê giác Java trong Vườn quốc gia Nam Cát Tiên (Lâm Đồng) là động vật cực kỳ quý hiếm ở Châu Á, nay đã bị tuyệt chủng. Thời gian qua, các loại chim quý như công, trĩ sao, gà lôi hồng tía, gà tiền, cao cát đã bị săn bắt nhiều. Do tác động của con người và rừng bị thu hẹp, môi trường sống bị biến đổi, nhiều loài chim và ĐVHD đã di cư đến nơi khác. Số đàn chim ít ỏi còn lại tiếp tục bị đe dọa.

Theo số liệu thống kê của Chi cục Kiểm lâm vùng IV, tính đến 5/2022 trong vùng có 1.253 cơ sở, trại nuôi động vật hoang dã với số lượng 58.302 cá thể (có 216 cơ sở đã được cấp mã số). Trong đó động vật hoang dã nguy cấp quý hiếm là 34.562 cá thể; động vật thông thường 22.510 cá thể; 32 cá thể gấu và loài khác 1.188 cá thể.

Tuy vậy, thiên nhiên Tây Nguyên đang bị tổn hại và suy giảm nghiêm trọng dưới sự tác động, khai thác của con người. Trong những năm qua, tình hình vận chuyển, buôn bán, nuôi, nhốt, săn, bắt ĐVHD trên địa bàn khu vực Tây Nguyên ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp. Số liệu thống kê các vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ ĐVHD cho thấy, từ năm 2016 đến 3 tháng đầu năm 2022 là 266 vụ, tịch thu hơn 316 cá thể, trong đó 16 cá thể quý hiếm. Các báo cáo nghiên cứu nội bộ của WWF khu vực cho thấy, quần thể các loài móng guốc và thú mồi của hổ ở Rừng Đặc dụng Mondulkiri giáp ranh với Bình Phước, Đắk Nông, Đắk Lắk, Gia Lai giảm hơn 70% trong vòng hơn 40 năm qua, có sự can dự của buôn bán trái pháp luật xuyên biên giới qua địa bàn các tỉnh này (Tạp chí Môi trường 5/2022)

Có thể thấy, số lượng cũng như tổng số các loài ĐVHD ở Tây Nguyên đang giảm đi với tốc độ đáng báo động. Nguyên nhân đầu tiên chính là việc những cánh rừng già nguyên sinh, môi trường sống cố hữu của các loài ĐVHD đã bị khai thác cạn kiệt. Theo thống kê, năm 1980, tổng diện tích rừng của Tây Nguyên có 3.868.400 ha, chiếm 70,66% tổng diện tích tự nhiên cả nước. Nhưng từ năm 1980 - 1995, trung bình mỗi năm Tây Nguyên "xóa sổ" 120 nghìn ha rừng, rừng giàu và trung bình giảm 75%, rừng nghèo tăng 109%. Từ năm 1995 đến nay, mỗi năm không dưới 45 nghìn ha rừng bị phá. Đặc biệt, trong những năm gần đây, khí hậu Tây Nguyên diễn biến bất thường, hạn hán, lũ quét, mùa khô đến sớm và kéo dài, nhiệt độ trung bình hàng năm tăng lên... (Tạp chí Môi trường 12/2018)

Tây Nguyên còn là nơi cư trú của hơn 150 loài thú có vú, 400 loài chim, 100 loài bò sát, cũng như côn trùng các loại. Tuy nhiên, quần thể các loài hoang dã đã suy

giảm đến mức báo động, mặc cho rừng Tây Nguyên vẫn đủ giàu để các loài hoang dã tự phục hồi. Điều quan trọng là phải trả lại cho chúng môi trường sống an toàn và hành lang di chuyển đủ rộng theo tập tính của loài.

Trong số rất nhiều những giải pháp bảo tồn ĐVHD ở Tây Nguyên mà chính quyền địa phương đang áp dụng như cấm săn bắt, tuyên truyền phổ biến tác hại, lợi ích không đáng có của thịt thú rừng hay thành lập các VQG, bảo tồn môi trường sống, thả thú về rừng... thì việc gây nuôi sinh sản thành công một số loài ĐVHD không những có ý nghĩa về mặt kinh tế (mang lại thu nhập và việc làm cho người dân địa phương) mà còn có ý nghĩa to lớn trong việc bảo tồn. Mặt khác, việc nghiên cứu tái thả lại tự nhiên một số loài quý hiếm như trăn và cá sấu sẽ có ý nghĩa to lớn đối với bảo tồn. Tại vườn quốc gia Cát Tiên (Lâm Đồng), chương trình tái thả lại tự nhiên một số cá thể cá sấu đang được tiến hành và đó là cách để bảo tồn loài động vật quý hiếm nước ngọt này.

Bên cạnh đó, chính quyền địa phương đã tổ chức các sự kiện tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về bảo vệ ĐVHD. Thông qua các hoạt động tuyên truyền là dịp những người dân Tây Nguyên nhìn lại thực trạng tài nguyên các loài hoang dã quý hiếm của quê hương và cùng nhau quyết tâm gìn giữ những món quà quý báu mà thiên nhiên đã ban tặng cho vùng đất này.

(3) Công ước quốc tế về bảo tồn động vật hoang dã

Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (gọi tắt là Công ước CITES) là một hiệp ước đa phương giữa các Chính phủ, được thiết lập nhằm mục tiêu kiểm soát hoạt động buôn bán quốc tế mẫu vật của các loài động vật và thực vật hoang dã một cách bền vững, đảm bảo rằng hoạt động này không làm ảnh hưởng đến sự tồn vong của loài trong tự nhiên. Công ước CITES được ký kết năm 1973 và chính thức có hiệu lực từ ngày 01/7/1975.

Công ước CITES quy định về các nguyên tắc cơ bản, quy chế buôn bán mẫu vật, giấy phép và chứng chỉ, những biện pháp quốc gia và quốc tế để thực thi Công ước, ký kết, gia nhập Công ước, hội nghị của các nước thành viên...

Trên thế giới có rất nhiều tổ chức, liên minh chống buôn bán ĐVHD như: Mạng lưới kiểm soát buôn bán động thực vật hoang dã (TRAFFIC), Hiệp hội bảo tồn ĐVHD (WCS), Liên minh phòng chống tội phạm về loài hoang dã toàn cầu (ICCWC), Liên minh chấm dứt buôn bán ĐVHD (#endthetrade), Mạng lưới thực thi pháp luật bảo vệ loài hoang dã của các nước Đông Nam Á (ASEAN-WEN). Những liên minh, tổ chức này đã thực hiện nhiều dự án, nhiều hoạt động về chống lại nạn buôn bán lậu các loài động thực vật nguy cấp trong khu vực, góp phần bảo vệ ĐVHD quý hiếm.

(4) Qui định của Việt Nam về BV ĐVHD

a. Các quy định về quản lý động thực vật hoang dã của chính phủ Việt Nam

Các văn bản quy phạm liên quan đến quản lý động thực vật hoang dã có thể được kể đến, như:

– *Luật Đa dạng sinh học năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018)*

Luật Đa dạng sinh học có hiệu lực từ 01/7/2009. Chương IV của Luật này với 18 Điều quy định về bảo tồn và phát triển bền vững các loài sinh vật. Luật Đa dạng sinh học quy định nghiêm cấm các hành vi như săn bắt, đánh bắt và khai thác các loài hoang dã trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của khu bảo tồn, trừ việc khai thác vì mục đích nghiên cứu khoa học. Luật này cũng nghiêm cấm các hành vi săn bắt, đánh bắt, khai thác bộ phận cơ thể, giết, tiêu thụ, vận chuyển, mua, bán trái phép loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

– *Luật Lâm nghiệp năm 2017*

Luật Lâm nghiệp có hiệu lực từ ngày 01/01/2019 (thay thế Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004). Theo quy định của Luật Lâm nghiệp, các hành vi săn, bắt, nuôi, nhốt, giết, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán động vật rừng, thu thập mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng trái quy định của pháp luật bị nghiêm cấm. Đồng thời, Luật Lâm nghiệp cũng quy định việc xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, quá cảnh mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng vì mục đích thương mại phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và Công ước CITES. Việc kinh doanh mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; các loài thực vật rừng hoang dã, động vật rừng hoang dã thuộc Phụ lục của Công ước CITES phải bảo đảm truy xuất nguồn gốc và quản lý theo chuỗi từ khai thác, trồng cấy, gây nuôi đến chế biến và tiêu dùng (Điều 72).

– *Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ) về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.*

Nghị định quy định hệ thống các tiêu chí để đánh giá và xác định loài ĐVHD đưa vào Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Theo đó, loài được đưa vào Danh mục nếu (i) số lượng cá thể còn ít hoặc đang bị đe dọa tuyệt chủng và (ii) là loài đặc hữu có một trong các giá trị đặc biệt về khoa học, y tế, kinh tế; sinh thái, cảnh quan, môi trường và văn hóa – lịch sử.

– *Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ) về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.*

Nghị định quy định Danh mục các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; chế độ quản lý, bảo vệ, trình tự, thủ tục khai thác các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường; thực thi Công ước CITES tại Việt Nam. Đây là văn bản quy định trực tiếp và khá đầy đủ về việc thực thi Công ước CITES.

Nghị định số 84/2021/NĐ-CP giao cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan công bố Danh mục loài ĐVHD theo quy định và định kỳ rà soát, điều chỉnh 3 năm một lần hoặc khi cần thiết.

- Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

- Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

- Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chỉ đạo và thực hiện các biện pháp kiểm soát, bảo tồn các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm.

- Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách phòng ngừa, đấu tranh với hành vi xâm hại các loài ĐVHD trái pháp luật.

- Chỉ thị 29/CT-TTg ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách quản lý động vật hoang dã. Chỉ thị này khẳng định việc tăng cường thực thi pháp luật quốc gia, Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các điều ước quốc tế liên quan là quan điểm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhất quán của Việt Nam trong thực tiễn nhằm thực thi có trách nhiệm các cam kết quốc tế liên quan.

b. Các quy định về xử lý vi phạm và chế tài răn đe

Quy định liên quan đến xử lý hình sự

– *Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)*

Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có 2 Điều quy định liên quan đến động vật hoang dã, quý hiếm, đó là “*Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã*” (Điều 234) và “*Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” (Điều 244).

Theo Điều 234, các hành vi phạm tội như săn bắt, giết, nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật/ bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật thuộc

Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIB hoặc Phụ lục II Công ước CITES có thể bị phạt tù lên đến 12 năm; đối với pháp nhân thương mại phạm tội thì có thể bị phạt tiền đến 6.000.000.000 đồng, và có thể bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn.

Theo Điều 244, các hành vi phạm tội như săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật/ Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống hoặc sản phẩm của động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; hoặc săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IB hoặc Phụ lục I Công ước CITES có thể bị phạt tù lên đến 15 năm; đối với pháp nhân thương mại phạm tội thì có thể bị phạt tiền đến 10.000.000.000 đồng, và có thể bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn.

– Nghị quyết số 05/2018/NQ-HĐTP ngày 05/11/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật hình sự

Nghị quyết này có 8 Điều, hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã, Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật hình sự và Điều 106 về xử lý vật chứng trong giai đoạn xét xử của Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2018.

Quy định liên quan đến xử phạt hành chính

Việc xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi liên quan đến động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm được quy định ở nhiều văn bản khác nhau liên quan đến tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và lĩnh vực quản lý. Trong phạm vi quy định về xử phạt hành chính và chế tài răn đe, có thể đề cập đến các nhóm hành vi vi phạm liên quan đến ĐVHD và chế tài răn đe, như sau:

- Vi phạm trong quảng cáo để kinh doanh động vật hoang dã, bộ phận, sản phẩm ĐVHD thuộc Danh mục của Công ước CITES có thể bị xử phạt đến 100.000.000 đồng (Dựa theo điểm a, Khoản 2, Điều 33, Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo, cụ thể: Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi quảng cáo hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh theo quy định).

- Vi phạm trong săn, bắt, giết, nuôi, nhốt động vật rừng trái quy định của pháp luật có thể bị xử phạt đến 400.000.000 đồng (Quy định tại Điều 21, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính

trong lĩnh vực lâm nghiệp; Sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022).

Quy định của Điều 21 (Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022),

- Vi phạm trong vận chuyển lâm sản trái quy định của pháp luật có thể bị xử phạt đến 500.000.000 đồng; đối với vận chuyển trái phép động vật rừng, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật có thể bị xử phạt đến 360.000.000 đồng (Quy định tại Điều 22, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; Sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022).

Các mức độ xử phạt hành chính về vi phạm trong vận chuyển lâm sản được quy định cụ thể tại Điều 22 (Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022);

- Vi phạm trong tàng trữ, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến lâm sản trái quy định của pháp luật có thể bị xử phạt đến 500.000.000 đồng; đối với tàng trữ, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến động vật rừng, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật rừng có thể bị xử phạt đến 360.000.000 đồng (Quy định tại Điều 23, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; Sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022).

Các mức độ xử phạt hành chính về vi phạm trong tàng trữ, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến lâm sản được quy định cụ thể tại Điều 23 (Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022); áp dụng đối với tàng trữ, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, chế biến động vật rừng, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật rừng

- Vi phạm quy định về quản lý các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có thể bị xử phạt đến 100.000.000 đồng; tước quyền sử dụng Giấy phép khai thác thủy sản đến 06 tháng (Quy định tại Điều 8, Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản),

Có thể nhận định rằng, Việt Nam đã rất tích cực và có nhiều cố gắng trong việc thực thi Công ước CITES, trong đó có việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật ở các cấp độ khác nhau. Hệ thống chính sách và quy định pháp luật về buôn bán động vật, thực vật hoang dã của Việt Nam đã tạo ra hành lang pháp lý quan trọng trong công tác quản lý và thực thi các chế tài răn đe đối với các hành vi vi phạm về buôn bán động vật, thực vật hoang dã. Các chính sách và văn bản quy phạm pháp luật về buôn bán động vật, thực vật hoang dã của Việt Nam cũng luôn được cập nhật, bổ sung, điều

chính để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các công cụ pháp luật về chế tài răn đe đối với các hành vi vi phạm pháp luật về buôn bán động vật, thực vật hoang dã. Những nỗ lực nêu trên của Việt Nam trong việc thực thi Công ước CITES đã được CITES thế giới ghi nhận và đánh giá cao.

(5). Lợi ích của bảo tồn ĐVHD và môi trường sống của chúng đối với cuộc sống con người

ĐVHD là một phần không thể thiếu trong thế giới sinh vật. Trong tự nhiên, các loài sinh vật luôn sống dựa vào nhau, tạo nên mối quan hệ giống như những mắt xích liên kết tạo nên sự cân bằng trong thế giới tự nhiên hay còn gọi là cân bằng sinh thái. Nếu một mắt xích bị mất đi thì sẽ mất đi sự cân bằng đó. ĐVHD là một nhóm sinh vật nên cũng được coi là một mắt xích sinh thái trong tự nhiên. Sự sụt giảm nhanh về số lượng của một số loài dẫn đến tình trạng mất cân bằng sinh thái. Khi mất cân bằng càng lớn thì hệ sinh thái trên Trái đất sẽ chịu tổn thất vô cùng lớn.

- Đa dạng sinh học: trên thế giới có khoảng 15 triệu loài sinh vật, mỗi loài đều nằm trong một mắt xích hoặc nhiều mắt xích quan trọng trong chuỗi thức ăn tự nhiên. Sự biến mất của một loài sẽ dẫn đến sự thay đổi toàn bộ cấu trúc đã diễn ra theo quy luật của hàng chục triệu năm nay. Một số loài trong thế giới tự nhiên biến mất cũng đồng nghĩa với nguy cơ biến mất của những loài lân cận. Vì thế bảo vệ sự tồn tại của thế giới động vật cũng là bảo vệ sự đa dạng về loài, cá thể trong loài.

- Cân bằng môi trường sống: sự sắp xếp của thế giới tự nhiên sẽ mặc định sự tồn tại ý nghĩa của một loài nào đấy. Có rất nhiều sinh vật với vai trò đánh giá môi trường sống như chim ưng, đại bàng đang dần giảm sút về số lượng cá thể do nhiễm phải chất độc hóa học DDT gây cản trở khả năng sinh sản.

- Giá trị kinh tế: có rất nhiều loài ĐVHD mang đến cho con người giá trị kinh tế cao. Có không ít quốc gia, vùng lãnh thổ phát triển dựa vào sự góp mặt của ĐVHD trong hoạt động du lịch, giải trí...

- Phục vụ nông nghiệp: Trước khi sử dụng các loại thuốc trừ sâu vào nông nghiệp, con người đã biết tận dụng qui luật tự nhiên của thế giới ĐVHD vào diệt trừ những nguyên nhân gây hại cho cây trồng. Ví dụ, các loài chim bắt sâu, rắn ăn chuột, kiến ăn trứng sâu... Phương pháp này được gọi là sử dụng thiên địch. Đây là biện pháp an toàn, hiệu quả, không ảnh hưởng đến cân bằng môi trường, bảo vệ môi trường sống.. cần được khuyến khích và sử dụng thay vì thuốc trừ sâu.

- Về y học: các nhà khoa học đã dựa trên cuộc đấu tranh sinh học của các loài sinh vật để tìm ra những loại thuốc chữa bệnh cho con người. Ở nhiều loài ĐVHD còn chứa chất hóa học quan trọng làm nền tảng để tạo ra thuốc chữa bệnh cho con người.

- Ý nghĩa về mặt tinh thần: không chỉ mang đến những giá trị hiện vật, ĐVHD còn góp phần tạo nên nét đẹp văn hóa trong đời sống con người. Có không ít các quốc gia lấy hình ảnh động vật để làm biểu tượng như kanguru ở Úc. Đời sống hoang dã đem đến cho con người sự hứng thú, giải trí và kích thích trí tò mò, tưởng tượng cho chúng ta. Chẳng hạn, một số công viên quốc gia ở châu Phi có rất nhiều ĐVHD thu hút sự quan tâm của rất nhiều khách tham quan.

(6). *Những việc cần làm để bảo vệ ĐVHD nói chung và ĐVHD khu vực Tây Nguyên.*

a. Thay đổi tư duy, nâng cao nhận thức

- Tiến hành các hoạt động giáo dục nâng cao nhận thức về các vấn đề bảo vệ ĐVHD, bảo vệ môi trường;

- Thay đổi tư duy về việc sử dụng ĐVHD phục vụ ăn uống.

b. Giảm nhu cầu sử dụng động vật hoang dã

- Nói không với các sản phẩm từ ĐVHD;

- Thúc đẩy tiêu thụ các sản phẩm được sản xuất bền vững;

- Kiểm soát buôn bán ĐVHD bất hợp pháp.

c. Tuyên truyền, trao đổi thông tin về bảo vệ động vật hoang dã

- Thực hiện nhiều cách để lan tỏa thông điệp đấu tranh cho các loài ĐVHD;

- Sử dụng các mạng xã hội (Facebook, zalo) để thực hiện các hoạt động tuyên truyền đến bạn bè, người thân;

- Sử dụng các biểu tượng ủng hộ hoạt động bảo vệ ĐVHD.

d. Xây dựng các đội tình nguyện viên

- Tham gia vào các hoạt động BVĐVHD như chăm sóc, cứu hộ ĐVHD;

- Khuyến khích và hỗ trợ về chuyên môn cho các Chương trình giáo dục cộng đồng để làm nổi bật các vấn đề về Bảo tồn động vật hoang dã;

e. Hỗ trợ tài chính

- Ủng hộ trực tiếp hoặc vận động bạn bè, người thân,... ủng hộ

- Gây quỹ chăm sóc bất kì loài ĐVHD nào.

g. Bảo tồn sinh cảnh và phục hồi ĐVHD bị đe dọa tuyệt chủng

- Bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên là môi trường sinh kế của ĐVHD

- Phục hồi những vùng sinh cảnh cần thiết cho các loài ĐVHD có nguy cơ tổn thương.

- Phục hồi và thả ĐVHD về với tự nhiên.

- Bảo tồn tại chỗ, chăm sóc và cung cấp chất lượng cuộc sống tốt cho các ĐVHD được cứu sống.

- Bảo tồn chuyên chỗ, nuôi giữ, nhân giống những loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm.

Tóm lại, nạn săn bắt và buôn bán trái pháp luật các loài ĐVHD đang làm gia tăng nguy cơ tuyệt chủng của nhiều giống, loài quý hiếm, gây mất cân bằng sinh thái và môi trường sống. Do đó, tăng cường bảo vệ ĐVHD đang được các cơ quan có trách nhiệm quyết tâm thực hiện nhằm thúc đẩy quản lý bền vững, góp phần bảo vệ thiên nhiên...

Tăng cường phòng, chống vi phạm; thực hiện chính sách, pháp luật về bảo tồn đa dạng sinh học, phòng, chống săn bắt, vận chuyển, tàng trữ, chế biến, buôn bán trái phép động vật hoang dã. Bổ sung kịp thời các nguồn lực cho công tác bảo tồn, chống săn bắt, buôn bán trái phép động vật, thực vật hoang dã; đầu tư cho các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về thiên nhiên, nhất là về pháp luật của quốc gia, quốc tế trong bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ các loài nguy cấp, quý hiếm. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong việc bảo vệ thiên nhiên, đấu tranh phòng, chống buôn bán ĐVHD, hiệu quả hóa việc bảo vệ, ngăn chặn hoạt động săn bắt, buôn bán, tiêu thụ bất hợp pháp ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm.

Bên cạnh đó, cần sử dụng truyền thông làm công cụ để thay đổi hành vi của cộng đồng xã hội, góp phần hỗ trợ thực hiện các quy định pháp luật, nhằm ngăn chặn việc tiêu thụ sừng tê giác, ngà voi và các sản phẩm có nguồn gốc từ ĐVHD bất hợp pháp khác.

Việc bảo vệ các loài động vật, nhất là động vật hoang dã, trong đó có những loài động vật đang có nguy cơ bị đe dọa tuyệt chủng đang ngày càng trở nên cấp thiết. Do đó, hơn lúc nào hết, cùng với việc tăng cường công tác trấn áp tội phạm, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm để kiểm soát, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các loài ĐVHD và sản phẩm từ ĐVHD, cần đẩy mạnh hơn nữa công tác thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội về vấn đề này.

2.3. Các hình thức và kĩ thuật tổ chức hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD

2.3.1. Giới thiệu một số hình thức truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD phù hợp trong nhà trường

a) Hình thức truyền thông qua các hoạt động trải nghiệm

Quan niệm

Hình thức truyền thông qua các hoạt động trải nghiệm là sử dụng hoạt động trải nghiệm như là một phương tiện và công cụ để tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm giáo dục bảo vệ ĐVHD.

Cách thức tổ chức truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD thông qua các hoạt động trải nghiệm rất đa dạng. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở cấp trung học được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học,

khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lí học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ quản lí nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội... Tùy thuộc vào nội dung giáo dục bảo vệ ĐVHD, các loại hình hoạt động này đều có khả năng sử dụng để truyền thông.

Cơ hội và địa chỉ thực hiện các hoạt động truyền thông về các nội dung giáo dục bảo vệ ĐVHD qua các hoạt động trải nghiệm rất phong phú. Đó là nội dung và yêu cầu cần đạt trong chương trình Hoạt động trải nghiệm thể hiện cụ thể ở các cấp học có liên quan trực tiếp đến các nội dung và yêu cầu cần đạt của hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD. Ví dụ: cấp THCS, ở cả 4 lớp 6, 7, 8 và 9, trong mạch nội dung “Hoạt động hướng đến tự nhiên” có các hoạt động cụ thể là: “Hoạt động tìm hiểu và bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”, “Hoạt động tìm hiểu và bảo vệ môi trường” với các yêu cầu cần đạt như: ở lớp 6 là “Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên”; “Thực hiện các việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên”; “Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm”;...; ở lớp 7 có yêu cầu cần đạt “Tìm hiểu được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống trên Trái Đất”, “Thực hiện được chiến dịch truyền thông bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính bằng các hình thức khác nhau”,... Đối với lớp 9, có YCCĐ “Tham gia tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp phòng chống ô nhiễm và bảo vệ môi trường”,... Trong chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp THPT cũng có nhiều YCCĐ để thực hiện truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD, như ở lớp 10 có YCCĐ: “Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên tại địa phương; tác động của con người tới môi trường tự nhiên”, “Thuyết trình được với các đối tượng khác nhau về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên”, “Đề xuất được và tham gia thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên”; lớp 12 có các YCCĐ trực tiếp liên quan như “Lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương”, “Thực hiện và tuyên truyền được đến người thân, cộng đồng các biện pháp bảo vệ thế giới động, thực vật”, “Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã”,....

Các hoạt động trải nghiệm có tính mở với hình thức thực hiện đa dạng và phong phú. Chỉ cần có nội dung, xác định YCCĐ, địa chỉ tích hợp, thời gian tổ chức,...phù hợp thì GV và HS có thể sử dụng bất kì loại hình hoạt động trải nghiệm, xác định thời

gian, phương pháp, hình thức và kỹ thuật truyền thông,...phù hợp với nội dung giáo dục bảo vệ ĐVHD. Ví dụ: trong tháng 5, nếu nhà trường có kế hoạch tổ chức chuỗi sự kiện *Chào mừng ngày môi trường thế giới*, GV và HS có thể lựa chọn và tổ chức các hoạt động truyền thông thông qua tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề hoặc Hoạt động câu lạc bộ nhằm giáo dục bảo vệ ĐVHD.

Các bước thực hiện

Bước 1. Rà soát và xác định được các YCCĐ trong chương trình HĐTN có liên quan đến hoạt động giáo dục bảo vệ ĐVHD

Dựa vào chương trình hoạt động trải nghiệm cấp THCS và chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp THPT, rà soát và xác định những nội dung và yêu cầu cần đạt có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến giáo dục bảo vệ ĐVHD để xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD qua các hoạt động trải nghiệm. Ví dụ: lớp 6, có YCCĐ là “Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm”. Hoặc ở lớp 12 có các YCCĐ như: “Lập và thực hiện được kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương”, “Thực hiện và tuyên truyền được đến người thân, cộng đồng các biện pháp bảo vệ thế giới động, thực vật”, “Nhận xét, đánh giá hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã”,....

Bước 2. Xác định mục tiêu của truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD thông qua mỗi hoạt động trải nghiệm

Để xác định được mục tiêu của mỗi hoạt động truyền thông qua hoạt động trải nghiệm cần căn cứ vào các yêu cầu cần đạt của hoạt động trải nghiệm trong chương trình và các yêu cầu cần đạt về giáo dục bảo vệ ĐVHD. Mục tiêu cần được thể hiện bằng các động từ có thể định lượng được, ví dụ như: nêu được..., trình bày được..., giải thích được..., thực hiện được....

Ví dụ, với YCCĐ trong chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 6 là “Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm”, có thể xác định mục tiêu của hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD như: “Trình bày được thực trạng và nguyên nhân của nguy cơ tuyệt chủng của các loài động vật hoang dã; Vận động người thân, bạn bè không sử dụng các đồ dùng có nguồn gốc từ những động vật quý hiếm, động vật hoang dã”;.....

Bước 3. Xác định nội dung truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD

Căn cứ vào mục tiêu của truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD qua hoạt động trải nghiệm, cần xác định và lựa chọn nội dung truyền thông để vừa đáp ứng YCCĐ của hoạt động trải nghiệm trong chương trình vừa đạt được mục tiêu của truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD. Ví dụ: với mục tiêu của hoạt động trải nghiệm và hoạt động truyền

thông ở lớp 6 đã nêu ở bước 2, nội dung truyền thông phù hợp với mục tiêu sẽ bao gồm:

- Thực trạng suy giảm và tuyệt chủng các loài động vật hoang dã
- Nguyên nhân suy giảm và tuyệt chủng các loài động vật hoang dã
- Một số biện pháp bảo vệ động vật hoang dã.

Bước 4. Lựa chọn loại hình hoạt động trải nghiệm và hình thức, kỹ thuật truyền thông và thời điểm tổ chức truyền thông.

Sau khi đã xác định được mục tiêu và nội dung truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD, cần lựa chọn loại hình hoạt động trải nghiệm. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 xác định Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có 4 loại hình, đó là Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm theo chủ đề và sinh hoạt câu lạc bộ. Trong đó 3 loại hình hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm theo chủ đề được thực hiện trong giờ chính khóa, sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện ngoài giờ chính khóa. Khi xác định loại hình hoạt động trải nghiệm cần chú ý đến đặc trưng của mỗi loại hình, cụ thể là:

- Với Sinh hoạt dưới cờ: Chú ý đến quy mô tổ chức theo khối, trường.
- Với Sinh hoạt lớp: Chú ý đến quy mô lớp học và đặc điểm đối tượng HS của từng lớp.
- Với tiết Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề hàng tuần: chú ý đến quy trình tổ chức hoạt động theo 3 pha/giai đoạn cơ bản của học qua trải nghiệm:
 - + Tìm hiểu, khám phá
 - + Thực hành, luyện tập
 - + Vận dụng, mở rộng

Từ đó, xác định hình thức và kỹ thuật truyền thông phù hợp đặc trưng của từng loại hình hoạt động trải nghiệm và phù hợp với mục tiêu, nội dung của giáo dục bảo vệ ĐVHD. Việc lựa chọn thời điểm cần căn cứ vào kế hoạch thực hiện hoạt động trải nghiệm theo chương trình và gắn với các sự kiện thực tiễn liên quan đến môi trường tự nhiên nói chung và bảo vệ ĐVHD nói riêng. Ví dụ: tháng 3 có hoạt động hưởng ứng ngày Động, thực vật hoang dã thế giới (ngày 3/3 hàng năm), tháng 5, nhà trường thường có kế hoạch tổ chức chuỗi hoạt động để hưởng ứng ngày Môi trường thế giới,.....

Bước 5. Tổ chức thực hiện và đánh giá

Tổ chức thực hiện hoạt động truyền thông theo kế hoạch. Trước khi tổ chức hoạt động cần tìm kiếm và chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất và thiết bị kỹ thuật, cũng như nguồn nhân lực, tài lực, tài liệu hỗ trợ, phục vụ cho hoạt động.

Thiết kế và áp dụng các công cụ, bài tập đánh giá kết quả giáo dục bảo vệ ĐVHD sau hoạt động truyền thông. Công cụ đánh giá giáo dục bảo vệ ĐVHD qua Hoạt động

trải nghiệm có thể là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan, bài tập tình huống, bài tập tự đánh giá thông qua bảng kiểm,...

Một số lưu ý

- Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD một cách phù hợp, tránh cảm giác nhồi nhét, hoặc áp đặt nội dung về ĐVHD một cách gò bó, khiên cưỡng. Ưu tiên thực hiện những nội dung giáo dục bảo vệ ĐVHD mà ít hoặc không có cơ hội lồng ghép được vào các môn học; tận dụng một số dịp, ngày lễ kỉ niệm trong năm có liên quan đến chủ đề môi trường để thực hiện hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD (như ngày Môi trường thế giới 5/6; ngày thế giới bảo vệ động thực vật hoang dã 3/3...)

- Huy động sự tham gia tối đa của HS, GV tham gia với vai trò người tư vấn, giám sát hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; làm cho mỗi học sinh đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực trong truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD. Tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

- Đối với nội dung có liên quan đến chuyên môn sâu về ĐVHD cần có sự kết nối và tham vấn chuyên môn với các chuyên gia về ĐVHD để đảm bảo nội dung chính xác và tính hiệu quả của hoạt động truyền thông.

b. Hình thức sân khấu hóa

Quan niệm

Sân khấu hóa được hiểu là việc sử dụng các phương tiện sân khấu trong quá trình giáo dục, tổ chức các hoạt động chung của trẻ em và người lớn dựa trên việc đọc và dàn dựng một tác phẩm văn học nhằm tạo điều kiện cho sự tham gia cảm xúc, chia sẻ niềm tin và các giá trị. Sân khấu được sử dụng như một phần của giáo dục bởi việc tạo ra một buổi biểu diễn không phải là một mục tiêu mà là một phương tiện để nuôi dưỡng và phát triển lĩnh vực cảm xúc của học sinh, một phương tiện phát triển tinh thần, một nền tảng cho hình thành kỹ năng giao tiếp và thử sức với các vai trò xã hội mới. (Inna Yu. Shustova, 2020)

Trong nhà trường, hình thức sân khấu hóa thường gắn với sân khấu hoá tác phẩm văn học và là một hoạt động trải nghiệm sáng tạo quen thuộc. Quá trình sân khấu hóa một tác phẩm văn học đòi hỏi những hiểu biết cơ bản về nghệ thuật sân khấu, kỹ thuật chuyển thể kịch bản, diễn xuất và sản xuất chương trình. (Lê Hải Anh, 2020)

Phương pháp sân khấu hoá dựa trên bản chất là có sự tham gia của con người và sân khấu hướng đến việc phát triển thái độ dựa trên cảm xúc và giá trị đối với bản thân, với người khác và với thế giới hơn là sự hiểu biết những điều hợp lý ở thực tế.

Các bước thực hiện

Bước 1: Lập kế hoạch trước khi soạn thảo chương trình, nội dung tác phẩm

- Nội dung, đề tài: phải xác định được mục đích, ý nghĩa của buổi sinh hoạt, từ đó xác định luôn mục đích ý nghĩa của nội dung tác phẩm sân khấu.

- Nghiên cứu đối tượng: (khán giả và những người tham gia chương trình) phải nắm được số lượng người tham dự, trình độ, năng khiếu...

- Cơ sở vật chất cần thiết phải có: không gian, sân khấu; hệ thống âm thanh, ánh sáng; vật liệu trang trí, hóa trang, đạo cụ...; kinh phí thực hiện; thời gian dành cho việc sáng tác kịch bản và tập diễn...; nhân lực tham gia: số lượng, trình độ, năng khiếu; thời lượng chương trình.

Bước 2: Viết kịch bản

Mỗi kịch bản sân khấu phải có: Loại hình (kịch nói – cải lương – kịch hát...); Tựa đề: tên của vở kịch và không gian, thời gian, hoàn cảnh câu chuyện bắt đầu xảy ra tới kết thúc.

Để công việc dễ dàng hơn khi sáng tạo kịch bản chúng ta nên đi theo thứ tự:

- Xác định nhân vật điển hình: hình tượng xuyên suốt kịch bản, làm nổi bật ý nghĩa tư tưởng mà ta xác định ban đầu.

- Hoàn cảnh điển hình.

- Nhân vật phụ: có tác dụng bổ sung, làm nổi rõ tính cách số phận, ... của nhân vật điển hình.

- Minh họa âm thanh – ánh sáng – hóa trang – hành động... (trong kịch bản thì phần minh họa nằm trong dấu đóng mở đơn () để phân biệt).

- Viết lời thoại (lời bạt trong hoạt động truyền thống).

Bước 3: Sáng tạo hành động cho nhân vật

- Hành động sân khấu được chia ra 3 loại cơ bản sau: Hành động tâm lý; Hành động ngôn ngữ; Hành động hình thể.

- Hành động sân khấu là ngôn ngữ nghệ thuật của người diễn viên. Muốn điều hành phương thức khai thác hành động trên sân khấu, phải trả lời 5 câu hỏi sau:

+ Tôi (nhân vật) là ai? (phải tìm hiểu lý lịch, số phận, tính cách của nhân vật...).

+ Tôi (...) đang trong hoàn cảnh nào? (đi sâu tìm hiểu, phán đoán tình cảnh được viết ra trong kịch bản).

+ Tôi phải làm gì? (xác định đặc trưng của hành động: tâm lý, ngôn ngữ, hình thể...).

+ Vì sao? Vì mục đích gì? (xác định nguyên nhân của hành động).

+ Phải làm như thế nào? (phương thức hành động).

Bước 4: Tập diễn kịch

Khi kịch bản đã phân chia cảnh diễn hợp lý (bao nhiêu lớp, màn bao nhiêu cảnh) và đạo diễn đã quy định những hành động cơ bản cho nhân vật, việc tập kịch phải theo từng bước sau:

- Chọn diễn viên, phân vai diễn.
- Phát kịch bản hoặc trình bày nội dung kịch bản cho tất cả diễn viên.
- Với sân khấu (kịch nói, hát...) diễn viên phải thuộc lời thoại, lời hát...
- Tập thứ tự từng cảnh một (từ đầu tới cuối).
- Tập theo từng nhóm: có thể có nhiều nhóm tham gia như trong hoạt cảnh truyền thống, lễ hội (hát, múa, diễn kịch, âm thanh, ánh sáng...)
- Luôn có sự kết hợp âm thanh ánh sáng trong khi tập để tạo ra sự sáng tạo hợp lý, tăng thêm hấp dẫn, đồng thời dễ nhớ cảnh diễn của người diễn viên.
- Tổng dợt chương trình: kết hợp từng cảnh, từng nhóm thành một tác phẩm hoàn chỉnh.
- Có thể thêm, bớt một vài chi tiết không phù hợp trong khi chạy chương trình hoàn chỉnh.

Một số lưu ý

Sân khấu hoá về giáo dục bảo vệ ĐVHD trong nhà trường phổ thông có thể mang tính chuyên nghiệp hoặc không chuyên, tuy nhiên, khi sử dụng hình thức sân khấu hoá thì cần phải có sự phối hợp âm thanh – ánh sáng – hóa trang đạo cụ. Đầu tư về thời gian cho công việc tập luyện, cố gắng không thay đổi nhiều về nội dung đã tập. Người đạo diễn phải tham gia toàn bộ khâu hóa trang, đạo cụ, âm thanh, ánh sáng... Ngoài ra, tác phẩm nhàn nhuễn, hoàn chỉnh mới đưa ra sân khấu.

c. Hình thức tổ chức cuộc thi

Quan niệm

Cuộc thi với các chủ đề về bảo vệ ĐVHD là một trong những - hình thức truyền thông hấp dẫn, lôi cuốn HS và đạt hiệu quả cao trong việc giúp các em HS có hiểu biết về động vật hoang dã và vai trò của chúng, từ đó giáo dục, rèn luyện và định hướng ý thức bảo vệ ĐVHD cho các em. Cuộc thi mang tính chất thi đua giữa các cá nhân, nhóm hoặc tập thể luôn hoạt động tích cực để vươn lên đạt được mục tiêu mong muốn. Chính vì vậy, tổ chức cuộc thi tìm hiểu cho HS về bảo vệ ĐVHD là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của GV trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục bảo vệ ĐVHD cho HS.

Cuộc thi với chủ đề về bảo vệ ĐVHD có thể lôi cuốn HS tham gia một cách chủ động, sáng tạo, phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của các em; bồi dưỡng cho các em kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, giúp các em có động cơ học tập tốt, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức.

Ngoài ra, các cuộc thi với chủ đề về bảo vệ ĐVHD còn thu hút tài năng và sức sáng tạo của HS thông qua các tác phẩm mà các em trình bày, trình diễn.

Các bước thực hiện

Thông thường, một cuộc thi với chủ đề về bảo vệ ĐVHD được tổ chức theo quy trình như sau¹:

Bước 1: Xác định chủ đề, mục tiêu, nội dung cuộc thi và đặt tên cho cuộc thi.

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học, nội dung và chương trình hoạt động giáo dục, căn cứ vào nhu cầu và nguyện vọng của đại đa số HS, GV lựa chọn chủ đề cuộc thi, đặt tên cho cuộc thi, xác định mục tiêu, nội dung cuộc thi.

Ví dụ: Gợi ý Chủ đề cuộc thi: “Quan tâm và bảo vệ động vật hoang dã”

Mục tiêu của cuộc thi:

Giúp các em HS tìm hiểu khái niệm ban đầu về ĐVHD và vai trò của chúng

Nâng cao lòng yêu mến và ý thức bảo vệ ĐVHD cũng như bảo vệ thiên nhiên nơi các em HS sinh sống.

Nội dung cuộc thi gồm những vấn đề chính sau:

(1) Khái niệm về ĐVHD

(2) Vai trò của ĐVHD với con người và thiên nhiên

(3) Các tác động có hại đến loài ĐVHD

(4) Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ ĐVHD

- Đặt tên cho cuộc thi: có thể lấy tên chủ đề làm tên cho cuộc thi hoặc đặt một tên khác như: “Hãy hành động vì động vật hoang dã”; “Động vật hoang dã đang trên bờ vực tuyệt chủng, chúng ta hãy chung tay bảo vệ chúng”; “Bảo vệ động vật hoang dã – Bảo vệ cuộc sống của chúng ta”,...

Bước 2: Xác định thời gian và thời điểm tổ chức cuộc thi.

Sau khi lựa chọn chủ đề cuộc thi, cần xác định thời điểm tổ chức cuộc thi. Thời điểm tổ chức cuộc thi thường được chọn vào những ngày có ý nghĩa lịch sử hoặc những ngày cao điểm của một đợt thi đua, một đợt hoạt động theo chủ đề, chủ điểm hoặc những ngày kỷ niệm; hay hoạt động thi có thể được tích hợp trong một hoạt động ngoại khóa,

¹ Nguồn tham khảo: Viện KHGDVN, UNFPA. (2021) TL tập huấn giáo viên về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới cho học sinh trung học cơ sở qua hoạt động truyền thông

hoạt động trải nghiệm cụ thể nào đó như cuộc thi với chủ đề Bảo vệ ĐVHĐ, thi tìm hiểu về vai trò của ĐVHĐ với thiên nhiên,...

Bước 3: Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, vận động cho cuộc thi.

Để tổ chức cuộc thi đạt được mục tiêu giáo dục, cần phải làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền. Cần phải thông báo cụ thể chủ đề, nội dung, mục đích và yêu cầu của cuộc thi tới toàn thể GV, HS trong lớp, toàn trường trước khi tổ chức cuộc thi một thời gian thích hợp để các em có thời gian chuẩn bị và luyện tập, đồng thời tuyên truyền, động viên, thu hút đông đảo HS tham gia vào cuộc thi.

Bước 4: Thành lập Ban tổ chức cuộc thi và mời Ban giám khảo.

Số lượng thành viên Ban tổ chức tùy thuộc vào quy mô tổ chức cuộc thi. Thông thường Ban tổ chức cuộc thi gồm có:

+ Trưởng ban: Chịu trách nhiệm điều hành chung toàn bộ các hoạt động của cuộc thi.

+ Các phó ban: Phụ trách, chuẩn bị cơ sở vật chất, kỹ thuật (thiết kế nội dung thi, các môn thi, màn trình diễn, hệ thống câu hỏi và đáp án...).

Nếu quy mô cuộc thi lớn (khối lớp hoặc toàn trường), có thể thành lập các tiểu ban phụ trách từng vấn đề, từng nội dung.

Bước 5: Thiết kế nội dung chương trình cuộc thi.

Ban tổ chức có trách nhiệm xây dựng kịch bản, nội dung, chương trình cuộc thi và các phương án (tổ chức cuộc thi) dự phòng.

Bước 6: Dự trù các điều kiện, cơ sở vật chất... cho cuộc thi.

Bước 7: Tổ chức cuộc thi.

Cuộc thi được tiến hành theo chương trình thiết kế đã được xác định. Thông thường, chương trình cuộc thi gồm những nội dung sau:

– Khai mạc cuộc thi: Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu các đội thi; giới thiệu ban giám khảo, ban cố vấn; giới thiệu chương trình cuộc thi.

– Phần tự giới thiệu hoặc ra mắt của các đội thi.

– Tiến hành cuộc thi theo chương trình đã thiết kế.

– Trong quá trình diễn ra cuộc thi, nếu có những tình huống phát sinh thì BTC cần nhanh chóng hội ý để giải quyết kịp thời và triển khai phương án dự phòng một cách linh hoạt, sáng tạo, tránh để mất thời gian, ảnh hưởng đến kết quả cuộc thi.

Bước 8: Kết thúc cuộc thi. Thông thường, cuộc thi có thể kết thúc bằng các nội dung sau đây:

+ Công bố kết quả, tổng kết, đánh giá cuộc thi

+ Trao giải thưởng cuộc thi.

+ Rút kinh nghiệm, thông báo về những công việc sắp tới, dặn dò HS...

Một số lưu ý

– Đây là một hình thức tích cực nhưng nếu lạm dụng cuộc thi tìm hiểu cũng dễ gây nhàm chán cho HS, do vậy cần phối hợp với các hình thức tổ chức hoạt động khác để hoạt động đa dạng, sinh động và hiệu quả hơn.

– Để cuộc thi với chủ đề về bảo vệ ĐVHD đạt kết quả giáo dục mong muốn, người GV cần nắm chắc các nội dung cơ bản của hoạt động, trên cơ sở đó vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn của nhà trường.

Cuộc thi với chủ đề về bảo vệ ĐVHD nên vận dụng theo quy mô lớp hoặc khối lớp và có kết hợp với các hình thức khác để hoạt động phong phú hơn, thu hút được nhiều HS tham gia hơn, nhờ đó hiệu quả giáo dục sẽ cao hơn.

d. Hình thức tổ chức chuỗi sự kiện truyền thông

Quan niệm

Đây là hình thức tổ chức hoạt động truyền thông bao gồm một chuỗi các sự kiện nối tiếp nhau, cùng hướng tới một mục tiêu chủ đạo, nhằm tăng cường hiệu ứng truyền thông và đa dạng hóa các hoạt động, tạo cơ hội cho sự tham gia của nhiều đối tượng khác nhau trong nhà trường. Trong đó, một hoặc hai sự kiện truyền thông chính sẽ được lựa chọn làm tâm điểm của cả chuỗi sự kiện, nhằm nhấn mạnh các thông điệp chính hoặc tổng kết toàn bộ hoạt động trong chuỗi.

Chuỗi sự kiện truyền thông thường được tổ chức vào một dịp hoặc ngày kỷ niệm cụ thể trong năm học, có liên quan đến chủ đề cần truyền thông. Ví dụ: Chuỗi sự kiện truyền thông về bảo vệ ĐVHD có thể được thực hiện trong toàn bộ tháng 3 nhân dịp kỷ niệm Ngày thế giới bảo vệ động thực vật hoang dã 3/3, hoặc trong toàn bộ tháng 5 để kỉ niệm ngày Môi trường thế giới 5/6...

Các bước thực hiện

Bước 1. Xác định thời điểm để khởi động chuỗi sự kiện truyền thông và thông điệp chủ đạo.

Thông thường, chuỗi sự kiện truyền thông được khởi động trước ngày truyền thông trọng điểm (ngày kỉ niệm cụ thể trong năm) của hoạt động truyền thông. Ví dụ, nếu xác định ngày truyền thông trọng điểm là ngày 3/3, thì chuỗi sự kiện có thể được khởi động trước đó từ 1-2 tuần cho đến 1 tháng.

Bước 2. Xác định các hoạt động sẽ thực hiện trong chuỗi sự kiện và thứ tự thực hiện, thông điệp cụ thể của mỗi hoạt động.

Các hoạt động này bao gồm những hoạt động trước ngày kỷ niệm (ngày truyền thông trọng điểm), trong ngày kỉ niệm, và có thể sau ngày kỉ niệm (để tổng kết lại cả chuỗi sự kiện). Chuỗi sự kiện truyền thông có thể kết thúc vào đúng ngày truyền thông trọng điểm, và cũng có thể kéo dài tiếp sau ngày đó.

Đặc biệt, hoạt động sẽ thực hiện trong ngày truyền thông trọng điểm cần được chú ý hơn và thiết kế chi tiết, công phu để làm nổi bật thông điệp chủ đạo của cả chuỗi sự kiện.

Bước 3. Thiết kế kịch bản chi tiết của cả chuỗi sự kiện và từng hoạt động thành phần.

Bước 4. Phân công người đầu mối phụ trách từng hoạt động trong chuỗi sự kiện.

Bước 5. Thực hiện chuỗi sự kiện theo kế hoạch.

Bước 6. Tổng kết, đánh giá chuỗi sự kiện truyền thông.

Một số lưu ý

- Để bảo đảm sự đa dạng và hiệu ứng truyền thông lan tỏa, một chuỗi sự kiện truyền thông về bảo vệ ĐVHD nên bao gồm ít nhất từ 3 – 4 loại hình hoạt động và sử dụng các kênh truyền thông đa dạng; thời gian thường kéo dài trong khoảng từ hai tuần trở lên.

- Lựa chọn người (hoặc nhóm) phụ trách tổng thể cả chuỗi sự kiện là rất quan trọng để bảo đảm cho sự đồng bộ và thành công của các hoạt động thành phần. Nên giao nhiệm vụ tổng phụ trách chuỗi sự kiện nên cho học sinh hoặc nhóm HS cốt cán, các giáo viên chỉ nên giữ vai trò tư vấn, hỗ trợ và giám sát (nhóm phụ trách cần là những HS có hiểu biết nhất định về chủ đề ĐVHD).

- Ban tổ chức chuỗi sự kiện có thể phối hợp với các cơ quan, đơn vị ngoài nhà trường (như doanh nghiệp tại địa phương, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực môi trường...) để tăng tính lan tỏa của chuỗi sự kiện, đồng thời kêu gọi thêm nguồn tài trợ cho chuỗi sự kiện (dưới hình thức quà tặng, vật phẩm truyền thông, sách báo về chủ đề ĐVHD và bảo vệ ĐVHD...)

e. Hình thức câu lạc bộ

Câu lạc bộ là nơi tập hợp học sinh có cùng sở thích, mối quan tâm nhằm đáp ứng nhu cầu về học tập, hoạt động vui chơi giải trí, hoặc hoạt động cộng đồng. Ví dụ, với chủ đề về ĐVHD, có thể có các CLB như: nhà nghiên cứu trẻ về ĐVHD, người yêu thiên nhiên, nhóm cứu trợ ĐVHD tại địa phương...

Các bước hình thành câu lạc bộ:

- Bước 1: Khảo sát tình hình, nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng của HS:

+ Xây dựng mẫu phiếu khảo sát dựa trên mục đích và dự kiến các nội dung hoạt động của Câu lạc bộ và đặc thù của từng trường cho phù hợp (Phiếu dưới hình thức trắc nghiệm, rõ ràng, dễ hiểu, tránh quá dài).

+ Phát phiếu khảo sát, thu phiếu và tổng hợp số liệu.

Bước 2: Xây dựng đề án thành lập câu lạc bộ:

+ Nêu mục đích ý nghĩa việc thành lập câu lạc bộ.

+ Đưa ra các nội dung hoạt động của câu lạc bộ.
 + Dự kiến bộ máy quản lý, điều hành câu lạc bộ (Ban Chủ nhiệm, phụ trách các Ban).

+ Xây dựng quy chế hoạt động câu lạc bộ (cần quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của câu lạc bộ, quyền hạn của Ban chủ nhiệm, từng thành viên Ban chủ nhiệm và thành viên câu lạc bộ).

+ Dự kiến nguồn kinh phí: Dự kiến nguồn kinh phí để duy trì các hoạt động, địa điểm, các nguồn hỗ trợ từ nhà trường, cá nhân và các tổ chức khác cho câu lạc bộ.

- Bước 3: Bầu Ban chủ nhiệm: Dự kiến nhân sự tham gia Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ, phụ trách các Ban của câu lạc bộ và lực lượng tham gia câu lạc bộ.

+ Ban chủ nhiệm: Số lượng thành viên tùy thuộc vào số lượng hội viên và các ban trực thuộc, gồm 1 chủ nhiệm, 1-2 phó chủ nhiệm, 1 thư kí và các ủy viên phụ trách các ban. Thành viên Ban chủ nhiệm là những hội viên có năng lực, nhiệt tình, tích cực trong hoạt động bảo vệ ĐVHD, bảo vệ môi trường.

+ Các Ban của câu lạc bộ: Tùy thuộc vào kế hoạch hoạt động của câu lạc bộ và nhu cầu, sở thích của hội viên, các ban có thể chia theo ban nội dung, ban truyền thông, ban hậu cần, hoặc chia ban theo lớp, khối lớp,...

- Bước 4: Xây dựng kế hoạch tổ chức câu lạc bộ: sinh hoạt định kì theo tuần, tháng và những ngày kỉ niệm (ngày Môi trường thế giới,...), xác định chủ đề, hình thức sinh hoạt.

+ Một số chủ đề có thể tổ chức như: Chung tay bảo vệ ĐVHD, Cùng tìm hiểu về loài Gấu, Tiếng kêu cứu từ loài Voi, Nói không với sản phẩm từ ĐVHD, Phát triển du lịch bền vững – bảo vệ ĐVHD,...

+ Hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần tạo sự thu hút và sự tham gia của tất cả hội viên cũng như lan tỏa đến các khối lớp, toàn trường, xã hội. Hình thức sinh hoạt cần đa dạng: tổ chức giao lưu, hoạt động trải nghiệm, thi viết bài, viết thư, vẽ tranh, tổ chức cuộc thi, dựng bản tin phát thanh của trường, tổ chức triển lãm,... về các chủ đề liên quan đến bảo vệ ĐVHD.

Để câu lạc bộ hoạt động hiệu quả cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Trong các buổi sinh hoạt cần có sự tham gia ý kiến của các thành viên;
- Các buổi sinh hoạt không phải chỉ là những cuộc trao đổi thông tin một chiều mà phải tạo cơ hội để các thành viên được thảo luận và chia sẻ thông tin, kiến thức một cách tự do;
- Cần có chủ đề cụ thể cho mỗi buổi sinh hoạt;
- Cần chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng để các hoạt động của nhóm/câu lạc bộ hiệu quả và vui vẻ;

- Không lạm dụng nhiều hoạt động để tránh căng thẳng và nhàm chán;
- Tạo điều kiện cho các thành viên chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

Mỗi hình thức có những ưu điểm và hạn chế khác nhau. Tùy thuộc vào ưu điểm, hạn chế của mỗi hình thức truyền thông về GDBV ĐVHD, nhà trường có thể sử dụng một hình thức, hoặc kết hợp các hình thức để tăng hiệu quả truyền thông về GDBV ĐVHD (ví dụ: sử dụng một hình thức là trình diễn tiểu phẩm hoặc sáng tác văn nghệ cho các hoạt động có quy mô nhỏ ở lớp hoặc mang tính chủ đề liên quan đến môn học; sử dụng kết hợp nhiều hình thức cho các hoạt động truyền thông ở phạm vi toàn trường...). Cần chú ý tăng cường sự tham gia của HS trong các khâu lập kế hoạch, thiết kế, tổ chức hoạt động truyền thông đối với các em.

+ Mỗi một nội dung về GDBV ĐVHD khu vực Tây Nguyên có thể được truyền thông tới HS qua một hoặc một số hình thức truyền thông khác nhau.

+ Mỗi hình thức truyền thông đều có những ưu điểm, hạn chế nhất định. Vì vậy, cần lựa chọn hình thức nào phù hợp, khả thi nhất với nội dung giáo dục và đối tượng tham gia ở cấp trung học.

+ Thiết kế được kịch bản chi tiết, khả thi sẽ giúp chúng ta tổ chức hoạt động truyền thông GDBV ĐVHD một cách khoa học và hiệu quả.

+ Lưu ý đến các yếu tố sự phù hợp văn hóa, bối cảnh, năng lực tham gia của HS... khi lựa chọn hình thức tương ứng với nội dung truyền thông về GDBV ĐVHD khu vực Tây Nguyên (ví dụ: các nội dung và hình thức truyền thông có lồng ghép các khía cạnh văn hóa bản địa, lối sống... của các dân tộc Tây Nguyên có thể sẽ tạo hứng thú và sự thân thiện hơn đối với HS tham gia).

2.3.2. Một số kỹ thuật truyền thông

a. Kỹ thuật thiết kế poster, tờ rơi, sách nhỏ

(1) Quan niệm

Poster, tờ rơi, sách nhỏ về bảo vệ ĐVHD là những ấn phẩm chuyển tải thông tin qua các câu chữ và/hoặc thông qua những hình ảnh đồ họa (các biểu tượng hoặc bức hình, tranh vẽ). Các thông tin thường thể hiện qua những thông điệp ngắn, dễ nhớ.

Poster tập trung vào hình ảnh lớn, ấn tượng. Poster được thiết kế để dán, hoặc gắn lên các vị trí cố định với bề mặt phẳng. Một số vị trí có thể dán/gắn poster như: Cổng trường, hành lang lớp học, bản tin,... Poster cũng có thể được đăng tải trên các trang mạng xã hội, các diễn đàn trực tuyến để thu hút người xem và tương tác.

Tờ rơi, sách nhỏ thường sử dụng khổ nhỏ, để người đọc dễ dàng mang theo và tra cứu khi cần thiết.

(2) Các bước thực hiện

- Lập kế hoạch làm poster, tờ rơi, sách nhỏ về bảo vệ ĐVHD, bao gồm:

+ Mục đích làm poster, tờ rơi, sách nhỏ: Ở đây cần phải trả lời câu hỏi tại sao lại sử dụng poster, tờ rơi, sách nhỏ? Dùng poster, tờ rơi, sách nhỏ nhằm truyền thông điệp gì của bảo vệ ĐVHD tới người xem?

+ Yêu cầu về chủ đề/nội dung và quy cách poster, tờ rơi, sách nhỏ: Để tạo sự thống nhất và đa dạng trong cách thể hiện trên poster, tờ rơi, sách nhỏ, cần đưa ra một số chủ đề cụ thể trong bảo vệ ĐVHD để người thiết kế poster, tờ rơi, sách nhỏ có nhiều lựa chọn khi thể hiện kênh hình và kênh chữ. Một số chủ đề gợi ý cụ thể như:

- Nhận thức về ĐVHD
- Phê phán việc mua bán, sử dụng các sản phẩm từ ĐVHD
- Phê phán việc nuôi nhốt ĐVHD trong gia đình
- Các biện pháp bảo vệ ĐVHD
- Sử dụng CNTT và truyền thông một cách an toàn để bảo vệ ĐVHD

- Thực hiện làm poster, tờ rơi, sách nhỏ:

+ Thiết kế poster, tờ rơi, sách nhỏ: Việc thiết kế poster, tờ rơi, sách nhỏ cần đảm bảo sự cân đối giữa kênh hình và kênh chữ. Kênh hình cần được thể hiện sắc nét, thu hút người xem. Kênh chữ đảm bảo dễ đọc, ngắn gọn, súc tích, tránh diễn giải dài dòng gây mất tập trung cho người xem.



Poster về 3 cách để bảo vệ ĐVHD²

² <https://vietlinkevent.com/hay-cung-vietlink-chung-tay-bao-ve-dong-vat-hoang-da.317id24.html>



Tờ rơi mang thông điệp bảo vệ ĐVHD của ENV³

MỘT SỐ ĐỘNG VẬT CỰC KỶ QUÝ HIẾM ĐƯỢC PHÁT HIỆN TẠI VIỆT NAM

- CHEO CHEO LƯNG BẠC** (tên khoa học: *Tragulus versicolor*) Năm xuất hiện: 2019
 - Chỉ có ở Việt Nam
 - Loài thú móng guốc nhỏ nhất thế giới
 - Hình dáng như một con nai, một giống con chuột
 - Chiều dài = 50cm, nặng ~4,5kg
 - Được ghi nhận lần đầu tiên năm 1910, nhìn thấy lần cuối cùng năm 1990
 - Nằm trong Danh sách "25 loài vật có nguy cơ biến mất"
- CÁ NƯỚC MINH HẢI** (cá heo nước ngọt Irrawaddy, tên khoa học *Orcaella brevirostris*)
 - Loài động vật có vú thuộc họ Cá heo biển Delphinidae
 - Cá trưởng thành dài 2,3 m, nặng >130 kg
 - Thuộc danh sách những loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng cao từ năm 2004
 - Cá thể đầu tiên được phát hiện trong 30 năm trở lại đây
- VOOC MÔNG TRẮNG** (2016) (*Trachypithecus delacouri*)
 - Loài linh trưởng chỉ có ở Việt Nam
 - Được phát hiện lần đầu tiên năm 1903
 - Đã phát hiện 1 quần thể (7 đàn với 40 cá thể) - quần thể lớn thứ hai thế giới
- LOÀI MANG** (2014) (*Muntiacus rooseveltorum*)
 - Thuộc họ hươu nai (Cervidae)
 - Được cho là tuyệt chủng từ năm 1929
 - Đã phát hiện một quần thể với ~30 cá thể tại Khu bảo tồn thiên nhiên Xuân Liên (huyện Thuồng Xương, Thanh Hóa)
- CHUỘT ĐÁ** (2011, 2016) (*Laonastes aenigmamus*)
 - Chuột đá trưởng thành có chiều dài cả đuôi = 26cm, nặng ~400g
 - Có mình như chuột, đuôi như đuôi sóc, lông đen mịn
 - Trước 2005, khi xem xét các mẫu hóa thạch, các nhà khoa học khẳng định loài động vật này đã tuyệt chủng cách đây 11 triệu năm
- SAO LA** (*Pseudoryx nghetinhensis*), được mệnh danh là Kỳ lân châu Á (1992)
 - Trưởng thành dài 1,3-1,5 m, nặng 50-100 kg
 - Phát hiện lần đầu tiên trên thế giới tại Việt Nam vào tháng 5/1992
 - Loài động vật sắp tuyệt chủng, được xếp vào danh mục những loài động vật cực kỳ nguy cấp trong Sách đỏ của Liên minh Bảo tồn Thế giới và Sách đỏ của Việt Nam

Việt Nam được quốc tế công nhận là một trong những quốc gia có tính đa dạng sinh học cao nhất thế giới, với nhiều kiểu rừng, đầm lầy, sông suối, rạn san hô... tạo nên môi trường sống cho khoảng 10% tổng số loài chim và thú hoang dã trên thế giới.

*Theo Tổ chức Bảo tồn Động vật hoang dã Toàn cầu (IWC)

Sách nhỏ về bảo vệ ĐVHD⁴

+ Trưng bày và tiếp cận người xem: Với lợi thế về hình ảnh và thông điệp của poster, tờ rơi, sách nhỏ nên các kênh truyền thông này có khả năng tiếp cận nhanh và hiệu quả đối với HS về bảo vệ ĐVHD.

³ <https://tapchigiaothong.vn/mot-trieu-buc-thu-keu-goi-bao-ve-dong-vat-hoang-da-d8354.html>

⁴ <https://kinhthemotruong.vn/mot-so-dong-vat-cuc-ky-quy-hiem-duoc-phat-hien-tai-viet-nam-11216.html>

Poster cần được trưng bày trong một khoảng thời gian nhất định (tùy thuộc mục đích truyền thông), ở những nơi dễ quan sát, có nhiều người qua lại để tăng hiệu quả truyền thông. Tờ rơi, sách nhỏ có thể được phát miễn phí cho các đối tượng truyền thông, tại những nơi có thể dễ tiếp cận như cổng trường, trong phạm vi hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa,...

Poster, tờ rơi, sách nhỏ ngày nay cũng có thể được phát hành trực tuyến trên các kênh diễn đàn, mạng xã hội để dễ dàng tiếp cận và thu hút giới trẻ, đồng thời tiết kiệm chi phí in ấn. Ví dụ về việc phát hành poster, tờ rơi, sách nhỏ trực tuyến như: chiến dịch truyền thông trên các kênh mạng xã hội thông qua phong trào đổi ảnh đại diện cá nhân có poster chứa đựng thông điệp bảo vệ ĐVHD,...; chia sẻ thông tin của tờ rơi, sách nhỏ trên diễn đàn nhà trường, trang mạng xã hội cá nhân,... là những cách làm hiệu quả để lan tỏa thông điệp về bảo vệ ĐVHD trong HS và cộng đồng.

(3) Một số lưu ý

Để đem lại sự thành công, hiệu quả trong việc truyền thông GDBV ĐVHD bằng kỹ thuật làm poster, tờ rơi, sách nhỏ, các yếu tố sau đây cần được lưu ý trong quá trình thiết kế và thực hiện:

- Sử dụng tiêu đề súc tích, ngắn gọn, chứa đựng thông điệp về bảo vệ ĐVHD.
- Nội dung về ĐVHD sâu sắc và ngắn gọn, mạch lạc, dễ hiểu với người xem.
- Sử dụng hình ảnh, sơ đồ sắc nét, ấn tượng, phù hợp với nội dung cần truyền tải.
- Lôi cuốn người xem đọc hết tất cả các thông tin xuất hiện trên poster, tờ rơi, sách nhỏ.
- Với sự bùng nổ của công nghệ thông tin, mạng xã hội, các diễn đàn trực tuyến, ngày nay các poster, tờ rơi, sách nhỏ có thể tiếp cận đến nhiều người thông qua các kênh phát hành trực tuyến.

b. Kỹ thuật làm báo tường, viết bài luận, bản tin

(1) Quan niệm

Bài viết truyền thông (báo tường, viết bài luận, bản tin) về bảo vệ ĐVHD là hình thức sử dụng ngôn ngữ viết để chuyển tải một thông điệp về vấn đề cần truyền thông đến mọi người.

Riêng đối với báo tường (còn được gọi là “bích báo”) thường được làm trên giấy khổ lớn, đóng khung để có thể treo trên tường. Báo tường được thiết kế theo chủ đề nhất định với các hình thức thể hiện đa dạng như: truyện ngắn, tùy bút, thơ, truyện cười, tranh vẽ, bài hát, câu đố,... phù hợp với từng chủ đề được đề cập.

(2) Các bước thực hiện

Xác định mục tiêu

Xác định mục tiêu của bài viết cần trả lời câu hỏi “Viết bài này để làm gì?”. Mục tiêu bài viết nên xác định cụ thể, không nên ghi quá chung chung. Xác định được chi tiết mục tiêu giúp người viết có cái nhìn rõ ràng và chiến lược hơn.

Ví dụ, khi viết về lĩnh vực bảo vệ ĐVHD, tùy vào đối tượng, dung lượng và kế hoạch, có thể xác định mục tiêu cụ thể như: Bài viết giúp HS THCS nêu được khái niệm ĐVHD, kể được tên một số loài ĐVHD, hoặc trình bày được thực trạng và nguyên nhân suy giảm ĐVHD và biện pháp bảo vệ ĐVHD, đề xuất được các hành động phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ ĐVHD,...

Xác định chủ đề

Chủ đề là yếu tố quan trọng khi lên chiến lược cho một bài viết truyền thông. Để xác định chủ đề cần trả lời câu hỏi “Viết về cái gì?”.

Một số chủ đề có thể đề cập như:

- Tìm hiểu tên gọi, đặc điểm, môi trường sống của của các loài ĐVHD ở khu vực Tây Nguyên.

- Các biện pháp bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

- Không sử dụng các sản phẩm từ ĐVHD.

- Tuyên truyền cho người thân, gia đình về bảo vệ ĐVHD.

Xác định đối tượng mục tiêu

Cần xác định được:

- Người mình muốn truyền thông về bảo vệ ĐVHD là ai?

- Đặc điểm nhận thức của đối tượng truyền thông về bảo vệ ĐVHD?

- Họ có sở thích và suy nghĩ ra sao về bảo vệ ĐVHD?

Ở nhà trường phổ thông, đối với mỗi nhóm đối tượng học sinh, việc xác định chủ đề bài viết cần có sự điều chỉnh phù hợp:

Ví dụ, truyền thông cho HS tiểu học về bảo vệ ĐVHD, có thể chọn chủ đề tìm hiểu tên gọi, đặc điểm của một số loài ĐVHD: Voi, chà vá chân xám, công, cá sấu,... và những loài ĐVHD ở khu vực Tây Nguyên.

Đối với HS THCS, các bài viết có thể chọn ở mức độ cao hơn. Ngoài việc tìm hiểu đặc trưng của các loài ĐVHD, có thể viết về các biện pháp để bảo vệ ĐVHD.

Đối với HS THPT, các bài viết có thể viết về chủ đề không sử dụng các sản phẩm từ ĐVHD và tuyên truyền cho người thân, gia đình về bảo vệ ĐVHD.

Xác định thông điệp cốt lõi của bài viết

Thông thường, người đọc chỉ nhớ một phần rất ít những gì họ đã đọc. Người viết bài cần biết cái gì sẽ là điều người đọc cần nhớ. Đó chính là thông điệp cốt lõi của bài viết. Thông điệp cốt lõi về bảo vệ ĐVHD cần ngắn gọn, súc tích, dễ tác động đến tình

cảm và suy nghĩ của người đọc. Đối với báo tường, thông điệp cốt lõi có thể được thể hiện ngay ở tiêu đề và lời ngỏ.

Ví dụ, với chủ đề các biện pháp để bảo vệ ĐVHD, thông điệp cốt lõi của bài viết có thể là: tạo môi trường sống an toàn, phù hợp cho ĐVHD; không mua bán, sử dụng sản phẩm từ ĐVHD; hướng đến lối sống hoà hợp với tự nhiên để bảo vệ thế giới động vật...

Phác họa dàn ý (bố cục) bài viết

- Mở đầu bài viết: có thể bắt đầu bằng một câu chuyện, một câu nói hoặc một câu hỏi để gợi suy nghĩ, tạo sự quan tâm cho người đọc.

- Sắp xếp các ý chính để thể hiện được mục tiêu, thông điệp của bài viết.

- Phân kết thúc, đúc kết những điều người đọc cần nắm bắt là gì? Điều đọng lại sau bài viết.

Đối với báo tường, việc phân bố cục rất quan trọng, ảnh hưởng rất nhiều tới mặt thẩm mỹ của tờ báo. Để phân chia bố cục, có thể phác họa từng phần bằng bút chì trước, ước lượng xem mỗi phần chiếm bao nhiêu phần trăm của báo, phân hình ảnh và chữ nên xuất hiện ở đâu... để tạo ấn tượng cho người xem từ cái nhìn đầu tiên.

Viết bài theo dàn ý

Lập dàn ý cho bài viết để đảm bảo tính logic và không bỏ sót ý. Để bài viết được tốt có thể áp dụng một số công thức sau:

- *Công thức 3S:*

Star – Ngôi sao: Ngôi sao có thể là nhân vật chính trong bài viết.

Story – Câu chuyện: Khi chọn phong cách 3S, thường chúng ta sẽ dẫn dắt gián tiếp khiến người đọc cảm thấy say mê và hứng thú với câu chuyện trước khi đi vào đề tài và giải pháp chính. Câu chuyện là chúng ta kể lại và diễn giải câu chuyện của Ngôi sao. Họ đã làm gì? Đây là nguồn ý tưởng của họ. Những khó khăn nào mà ngôi sao đã gặp phải và họ đã đối mặt như thế nào?

Solution – Giải pháp: Những giải pháp mà ngôi sao sẽ làm để giải quyết vấn đề, vượt qua khó khăn và tiếp tục phát triển là gì. Dựa trên những diễn biến câu chuyện đã xây dựng, bài viết đúc kết và đưa ra những cách thức vừa là nguồn cảm hứng và là giải pháp cho người đọc.

Công thức Strings

Lối viết theo kiểu liệt kê và tổng hợp. Strings dẫn dắt người đọc theo một danh sách các lựa chọn khác nhau. Sự tổng hợp theo phương pháp Strings thu hút người đọc bởi sự phong phú thông tin mà bài viết mang lại, hơn nữa thỏa mãn được người đọc khi họ đang tìm kiếm nhiều lựa chọn.

Chỉnh sửa, hoàn thiện bài viết

Chỉnh sửa là một bước quan trọng với bài viết. Việc chỉnh sửa và hoàn thiện cần tập trung vào mạch văn, đọc từ đầu đến cuối bài viết. Bài viết cần trôi chảy và làm nổi bật được thông điệp cốt lõi của bài viết. Bài viết có thể cần được đọc rà soát bởi người khác để phát hiện lỗi diễn đạt hoặc bổ sung những ý cần thiết.

(3) Một số lưu ý

- Bài viết cần phù hợp với chủ đề và đối tượng truyền thông.
- Bài viết cần thể hiện thông tin chính xác, tin cậy.
- Bài viết cần chứa những sự kiện độc đáo., thu hút người đọc.
- Bài viết cần có cảm xúc⁵.

- Đa dạng hình thức thể hiện để hấp dẫn người đọc. HS có thể lựa chọn những bài thơ, bài hát, câu chuyện, tranh ảnh, truyện cười, câu đố, bài hát,... để thể hiện nội dung của tờ báo tường.

c. Kỹ thuật tổ chức triển lãm

(1) Quan niệm

Kỹ thuật tổ chức triển lãm là một trong những phương pháp, hình thức truyền thông hấp dẫn, lôi cuốn HS và đạt hiệu quả cao trong việc nâng cao nhận thức cho các em HS và cổ động công tác bảo tồn thiên nhiên và chống buôn bán ĐVHĐ. Tổ chức triển lãm nhằm lan tỏa rộng hơn đến các em HS cùng nâng cao nhận thức về vấn đề Bảo vệ ĐHVD cũng như bảo vệ cuộc sống của hành tinh xanh. Chính vì vậy, tổ chức triển lãm cho HS về Bảo vệ ĐVHĐ là một yêu cầu quan trọng, cần thiết của nhà trường, của GV trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục về bảo vệ ĐVHĐ cho HS.

Triển lãm với chủ đề bảo vệ ĐVHĐ có thể là một ấn phẩm truyền tải thông tin thông qua tranh vẽ, poster, ảnh, video hoặc hiện vật do chính các em HS sáng tác hoặc sưu tầm.

Ưu điểm của tổ chức triển lãm về chủ đề Bảo vệ ĐVHĐ là cùng một chủ đề truyền thông nhưng có thể triển khai trên nhiều địa điểm, vì vậy thể loại này dễ dàng thông tin thường xuyên, kịp thời tin tức và sự kiện về ĐVHĐ đến các em HS. Triển lãm rất thích hợp với hoạt động truyền thông trong nhà trường phổ thông do các đặc điểm⁶:

- Thể hiện nội dung bằng hình thức trực quan sinh động thu hút được sự chú ý của các em HS, hướng các em HS xem vào nội dung cần truyền thông một cách cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ.

⁵ Nguồn tham khảo: Viện KHGDVN, UNFPA. (2021). TL tập huấn giáo viên về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới cho học sinh trung học cơ sở qua hoạt động truyền thông.

⁶ <http://trungtamvanhoals.vn/tuyen-truyen-tai-co-so-news/chuc-trien-lam-nho-tang-cuong-hieu-qua-cong-tac-thong-tin-luu-dong-co>

- Với hình thức tổ chức triển lãm trong lớp học thường nhỏ gọn, dễ làm và làm nhanh phù hợp với điều kiện của nhà trường phổ thông, đáp ứng được tính kịp thời trong hoạt động truyền thông.

- Nội dung truyền thông thông qua kỹ thuật tổ chức triển lãm bảo vệ ĐVHD tập trung các thông tin về ĐVHD, những hành động tương tác đang làm, cần làm để chung tay bảo vệ ĐVHD, đảm bảo tính nhạy bén, tính thiết thực và được biến thành hành động cụ thể của các em HS.

- Trong hoạt động truyền thông thông qua kỹ thuật tổ chức triển lãm bảo vệ ĐVHD là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa hình thức truyền thông trực tiếp với tuyên truyền miệng làm cho lời nói sinh động hơn, nhằm hướng tới mục tiêu hướng các em HS hiểu được tầm quan trọng của việc bảo vệ ĐVHD từ đó có ý thức phòng chống hành vi buôn bán ĐVHD.

(2) Các bước thực hiện

Bước 1: Lập kế hoạch tổ chức triển lãm về bảo vệ ĐVHD, bao gồm⁷:

+ Xác định thời gian, địa điểm tổ chức triển lãm (Thời gian tổ chức cần kịp thời, phù hợp với tình hình của lớp học/ nhà trường, chọn địa điểm thích hợp và thuận tiện để đáp ứng được đông đảo các em HS, thông thường có thể tổ chức trong lớp hoặc trong sân trường, điều đó còn tùy thuộc vào quy mô của buổi triển lãm)

+ Mục đích tổ chức triển lãm về bảo vệ ĐVHD: Ở đây cần phải trả lời câu hỏi tại sao lại tổ chức triển lãm? Tổ chức triển lãm nhằm truyền thông điệp gì về ĐVHD tới người xem? yêu cầu của bộ triển lãm mang đến cho người xem nhận thức được gì, nhằm giải quyết vấn đề gì, định hướng hoạt động gì tới các em HS?

+ Yêu cầu về chủ đề/nội dung và tổ chức triển lãm Bảo vệ ĐVHD: Để tạo sự thống nhất và đa dạng trong cách thể hiện trên ấn phẩm của buổi triển lãm, cần đưa ra một số chủ đề cụ thể trong ĐVHD để các em HS có nhiều lựa chọn khi vẽ hoặc sưu tầm tranh ảnh. Một số chủ đề gợi ý cụ thể như:

- Tuyên truyền về bảo vệ ĐVHD
- Phê phán/Lên án hành vi buôn bán ĐVHD
- Bảo vệ ĐVHD – Bảo vệ cuộc sống trong lành của chúng ta
- Các kỹ năng phòng chống buôn bán ĐVHD
- Sử dụng CNTT và truyền thông một cách an toàn để truyền thông về bảo vệ ĐVHD

+ Thành lập Ban tổ chức. Số lượng thành viên Ban tổ chức tùy thuộc vào quy mô tổ chức cuộc thi.

⁷ Nguồn tham khảo: Viện KHGDVN, UNFPA. (2021) TL tập huấn giáo viên về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới cho học sinh trung học cơ sở qua hoạt động truyền thông

+ Thành lập Ban giám khảo. (Ví dụ: nếu quy mô là trong 1 lớp thì ban giám khảo có thể gồm: Cô giáo chủ nhiệm lớp, lớp trưởng, chi đội trưởng, lớp phó Văn - Thể - Mĩ).

Bước 2: Thực hiện vẽ tranh hoặc sưu tầm tranh ảnh cho buổi triển lãm:

+ Chuẩn bị tranh ảnh về chủ đề Bảo vệ ĐVHD (Ví dụ: có thể phân công mỗi HS có ít nhất 2 tranh tự vẽ hoặc sưu tầm)

+ Thiết kế/vẽ tranh, ảnh phải cụ thể, rõ ràng, gây ấn tượng với người xem.



Tranh tường truyền thông về bảo vệ ĐVHD⁸



Tranh giải thích lí do cần bảo vệ ĐVHD⁹

Bước 3: Viết thuyết minh và lời chú thích

Có thể nói lời thuyết minh là linh hồn của bộ triển lãm, có tác dụng truyền cảm mạnh mẽ tới người xem. Khi viết lời thuyết minh cần hướng dẫn các em HS phải dựa trên nội dung kết hợp với bộ ảnh hoặc bộ tranh đã hoàn thành để viết. Ngôn ngữ thuyết minh vừa có tính văn học, vừa ngắn gọn, súc tích, phù hợp với ngôn ngữ địa phương. Lời thuyết minh thường được viết bằng văn xuôi hoặc văn vắn, thơ ngắn gọn, dễ nhớ, đồng thời phải có ý nghĩa sâu sắc, dí dỏm.. sẽ tạo hiệu quả tuyên truyền của bộ triển lãm được cao hơn.

Bước 4: Trưng bày tranh ảnh và giới thiệu tranh ảnh

+ Trưng bày và thuyết trình (nếu có): Với lợi thế về hình ảnh và thông điệp của tranh/ảnh nên nó có khả năng truyền thông rất lớn đối với HS về ĐVHD. Do vậy, tranh/ảnh cần được trưng bày trong một thời gian, ở những nơi dễ quan sát, có nhiều HS qua lại để tăng hiệu quả truyền thông.

⁸ <https://changevn.org/gallery/chien-dich-ve-tranh-tuong-bao-ve-dong-vat-hoang-da/>

⁹ <https://baotintuc.vn/long-form/emagazine/dong-vat-hoang-da-ben-bo-vuc-tuyet-chung-20211210222110940.htm>

- + Ban giám khảo chấm điểm
- + Ban tổ chức tổng kết và trao giải.

(3) Một số lưu ý khi sử dụng kỹ thuật tổ chức triển lãm

Để một tổ chức triển lãm về Bảo vệ ĐVHĐ được xem là thành công và hiệu quả cần phải hội đủ các yếu tố sau đây:

- Sử dụng tiêu đề xúc tích, dễ hiểu cho tranh ảnh đối với đối tượng người xem ; phải in đậm, to để dễ nhìn.

- Nội dung sâu sắc và ngắn gọn: Thông tin trên tranh ảnh, hình ảnh, hiện vật ảnh phải đầy đủ, mạch lạc để người xem có thể hiểu ngay nội dung.

- Lôi cuốn người xem đọc hết tất cả các thông tin xuất hiện trên tranh/ảnh.

Để làm được điều đó, các tranh ảnh/hình ảnh nên được thiết kế để truyền tải một thông tin đơn lập, sử dụng hình vẽ, biểu đồ hoặc đồ thị để kể cho người xem một câu chuyện với những từ ngữ đơn giản dễ hiểu, được xếp theo thứ tự logic và rõ ràng.

Triển lãm tại các lớp học hoặc trong khuôn viên nhà trường tuy quy mô nhỏ nhưng có khả năng đề cập tất cả các nội dung tuyên truyền một cách sâu sắc, dễ hiểu và rất phù hợp với các em HS, thế mạnh của loại hình này là không thụ động đợi người đến xem mà chủ động đem thông tin, kiến thức đến cho người xem, đây là hình thức truyền thông đạt hiệu quả cao trong công tác tuyên truyền về bảo vệ ĐVHĐ đến các em HS.

d. Kỹ thuật tổ chức giao lưu, tọa đàm

(1) Quan niệm

Tọa đàm là một buổi trao đổi, bàn luận, chia sẻ ý kiến/ kinh nghiệm... về một vấn đề nào đó giữa các chuyên gia trong một lĩnh vực cụ thể với người có nhu cầu lĩnh hội thông tin, kiến thức (hoặc những người quan tâm) về vấn đề đó.

Các thành viên tham gia tọa đàm được trình bày ý kiến hoặc bày tỏ quan điểm riêng của họ về chủ đề buổi tọa đàm để đi đến thống nhất hoặc tìm ra cách giải quyết cho vấn đề. Họ cũng có thể nêu ra những băn khoăn, thắc mắc, câu hỏi... để chuyên gia và mọi người cùng bàn luận, giải thích.

Một buổi tọa đàm thường có mục tiêu, chủ đề, chương trình cụ thể. Các ý kiến trong buổi tọa đàm có thể đồng thuận hoặc không hoàn toàn đồng thuận với nhau, nhưng đều bám sát và làm sáng tỏ các khía cạnh liên quan đến nội dung tọa đàm.

(2) Các bước thực hiện

Bước 1: Xây dựng nội dung, kế hoạch, chương trình (kịch bản) buổi tọa đàm

Sự thành công của một buổi tọa đàm phụ thuộc rất nhiều vào việc xây dựng nội dung và kịch bản tọa đàm.

Kịch bản của một buổi tọa đàm thường có các nội dung chính gồm:

- ✓ Chủ đề buổi tọa đàm

- ✓ Thời gian và địa điểm dự kiến diễn ra tọa đàm.
- ✓ Các thành phần tham gia
- ✓ Mục đích buổi tọa đàm
- ✓ Các nội dung chính sẽ trao đổi trong buổi tọa đàm và người chủ trì (hoặc chịu trách nhiệm dẫn dắt) từng nội dung.
- ✓ Các vấn đề hậu cần cho buổi tọa đàm (trà/cà phê giữa giờ; tiết mục văn nghệ mở bầu hoặc kết thúc; tài liệu chuẩn bị cho diễn giả và khách mời; các góc trưng bày sản phẩm, nếu có. ...)
- ✓ Phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng thành viên tổ chức tọa đàm
- ✓ Dự kiến kết luận và hoạt động tiếp nối sau tọa đàm.

Trong quá trình chuẩn bị kịch bản cho buổi tọa đàm, cũng cần lường trước những vấn đề có thể phát sinh và cách xử lý (ví dụ, các ý kiến tranh luận gay gắt và không thể đi đến thống nhất).

Bước 2: Tổ chức buổi tọa đàm

- Kiểm tra trước giờ tổ chức để đảm bảo đã đầy đủ các điều kiện cần thiết cho buổi tọa đàm (Ví dụ: phòng ốc, phương tiện, âm thanh; số lượng và thành phần khách mời, ...)

- Điều hành buổi tọa đàm theo kịch bản đã xây dựng.

- Sử dụng những cách thức khác nhau để khuyến khích sự tham gia của tất cả diễn giả và khách mời (Ví dụ, dùng thẻ màu để trình bày ý tưởng; quay xổ số chọn phương án; bốc thăm ngẫu nhiên...)

Bước 3: Kết thúc buổi tọa đàm

- Tổng kết lại các ý chính, thông điệp, và kết quả đạt được sau tọa đàm.

- Thông báo về hoạt động tiếp nối sau tọa đàm - nếu có.

- Cảm ơn (hoặc tặng quà) các diễn giả và người tham gia.

(3) Một số lưu ý khi tổ chức tọa đàm

- Chủ động phát hiện, xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức tọa đàm, nếu có (Ví dụ, vào phút cuối khách mời không đến hoặc đến muộn; trục trặc về cơ sở vật chất hoặc máy móc...)

- Khi tổ chức tọa đàm về các vấn đề liên quan đến giáo dục bảo vệ ĐVHD cần nghiên cứu kỹ các tài liệu liên quan đến ĐVHD của khu vực, địa phương.

e. Kỹ thuật làm video clip, phim ngắn

(1) Quan niệm

Video clip (hoặc phim ngắn) để truyền thông về bảo vệ ĐVHD là các đoạn phim/video với thời lượng từ vài phút đến vài chục phút (thường không quá 15-20 phút),

được phát triển trên các thiết bị đa phương tiện, ghi lại hình ảnh, âm thanh một cách sinh động, thực tế, nhằm mục đích chuyển tải tới người xem một thực trạng hoặc một thông điệp có ý nghĩa liên quan đến việc bảo tồn ĐVHD.

(2) Các bước thực hiện

2.1 Chuẩn bị phương tiện chính để quay

- Cần có một chiếc máy ảnh/máy quay tốt, hoặc nếu không có, bạn có thể dùng điện thoại nhưng độ nét sẽ không bằng máy quay chuyên dụng. Tuy nhiên, nếu có kỹ thuật quay tốt và ý tưởng độc đáo, một chiếc điện thoại vẫn có thể cho ra những thước phim chất lượng.

- Chuẩn bị máy tính có phần mềm chỉnh sửa: Một số phần mềm có thể sử dụng:

- iMovie
- Windows Movie Maker
- Adobe premiere.
- Adobe After Effect.
- Adobe Photoshop.
- Proshow Producer.
- Sony Vegas.

2.2. Lập nhóm làm clip/làm phim: mặc dù bạn có thể làm một mình, nhưng làm theo nhóm sẽ có nhiều lợi thế: có những ý tưởng độc đáo, sáng tạo; có thể phân biệt cho nhau để hoàn thiện kịch bản, chỉnh sửa clip/bộ phim ngắn. Lý tưởng nhất là nhóm nên có những người am hiểu các khía cạnh khác nhau của việc làm clip/phim ngắn.

2.3. Xây dựng kịch bản.

Để làm được video/phim ngắn hay trước hết phải xây dựng được kịch bản phù hợp. Kịch bản càng cụ thể, chi tiết thì khi quay sẽ không bị sót cảnh và nội dung quan trọng. Kịch bản cần thể hiện được các yếu tố: hình ảnh, âm thanh, phụ đề.

Truyền thông về lĩnh vực bảo vệ ĐVHD trong nhà trường có thể xây dựng kịch bản xoay quanh các vấn đề như: những loài vật đang nguy cấp; lý do vì sao sản phẩm từ ĐVHD hay bị săn lùng và cách thay đổi hành vi này; thực trạng nơi sinh sống của ĐVHD và điều chúng ta nên làm; vẻ đẹp, sự đáng yêu của các loài ĐVHD và ý nghĩa của việc bảo vệ chúng...

2.4. Lựa chọn diễn viên: bạn cũng có thể làm diễn viên chính cho clip hoặc bộ phim của mình, hoặc lựa chọn diễn viên là những người bạn, người lớn xung quanh, phụ huynh, giáo viên, thành viên cộng đồng... Phim để truyền thông về ĐVHD sẽ sinh động và thuyết phục hơn nữa nếu có “diễn viên” chính là sự xuất hiện của các loài ĐVHD đó, và sự tham gia của các chuyên gia, người nuôi dưỡng, thuần hóa, bảo tồn... ĐVHD.

2.5. Thực hiện các bước của quá trình quay – dựng video, dựng phim

- Tạo bảng phân cảnh (storyboard) (thường áp dụng cho phim ngắn; một clip ngắn có thể không cần bảng phân cảnh). Bảng phân cảnh là sự trình bày bằng hình ảnh của từng cảnh, từng cảnh một, theo mô tả được đưa ra trong kịch bản. Nó gần giống như một cuốn truyện tranh.

- Thực hiện quay clip/phim ngắn: thực hiện theo kịch bản đã xây dựng và bảng phân cảnh. Nếu thực hiện quay trực tiếp ở những địa bàn có ĐVHD, phải bảo đảm là bạn xin phép đầy đủ, và không để hoạt động quay phim này ảnh hưởng đến môi trường sống của các con vật.

2.6. Hậu kỳ và chỉnh sửa, hoàn thiện video/phim ngắn

Phần hậu kỳ sử dụng các phần mềm và kỹ thuật dựng, kỹ thuật chỉnh sửa, tạo âm thanh, lồng tiếng... để làm thành một video hoặc phim ngắn hoàn chỉnh. Đây là phần dựng hiệu ứng, cắt bỏ những phần thừa khi quay, tạo hiệu ứng cho từng hình ảnh, từng câu chữ sao cho bắt mắt và truyền tải đủ thông tin, có điểm nhấn cần thiết đến người xem.

(3) Một số lưu ý khi thực hiện

- Video clip hoặc phim ngắn cần phù hợp với chủ đề truyền thông về ĐVHD và làm nổi bật thông điệp cốt lõi muốn truyền tải tới người xem

- Video clip phải phù hợp với đối tượng truyền thông: ví dụ, làm clip truyền thông cho học sinh sẽ có nội dung, hình thức, thông điệp... khác với làm clip/ phim ngắn cho phụ huynh hay cộng đồng; hoặc clip cho các em tiểu học cũng phải khác với clip cho học sinh trung học.

- Hình ảnh, âm thanh, phụ đề trong video clip phải khớp với nhau.

- Để có một clip/phim ngắn chất lượng, bạn có thể cần chỉnh sửa rất nhiều lần và xin ý kiến tham vấn, góp ý của những người khác nhau, bởi mỗi góc nhìn sẽ cho một phản hồi có giá trị.

- Chuẩn bị thật kỹ càng trước khi quay chính thức sẽ giúp bạn hình dung trước các công đoạn, khó khăn trong từng công đoạn và dự phòng các phương án xử lý khác nhau.

g. Kỹ thuật xây dựng kế hoạch, kịch bản truyền thông

(1) Quan niệm

Kế hoạch, kịch bản truyền thông được hiểu đơn giản là một bản tổng hợp những thông tin, bao gồm mục tiêu, đối tượng, phương thức truyền thông, cùng các phương án cụ thể cho từng mục, từng giai đoạn khác nhau. Mục tiêu lớn nhất của việc làm này là hướng dẫn thực hiện mục tiêu mà chiến dịch đã đề ra với truyền thông.

(2) Các bước thực hiện

Bước 1: Phân tích tổng quan môi trường bên ngoài

Để phân tích môi trường ngoài, có thể chọn mô hình SWOT. Mô hình SWOT bao gồm: Strengths (Điểm mạnh) - Weaknesses (Điểm yếu) - Opportunities (Cơ hội) - Threats (Thách thức). Phân tích điểm mạnh và điểm yếu sẽ cho cái nhìn tập trung vào nội lực của chính ban tổ chức/nhà trường. Cơ hội và thách thức sẽ là bức tranh phác thảo khi đưa sự kiện ra tới HS hay cộng đồng.

Một số gợi ý sau có thể giúp điền vào các mục trong mô hình phân tích:

- Nhà trường/Ban tổ chức có kinh nghiệm làm truyền thông không?
- Đây có phải là sự kiện/nội dung HS quan tâm không?
- Ban Giám hiệu nhà trường có ủng hộ không?
- Hạn chế gì có thể làm ảnh hưởng tới sự kiện?
- Cơ hội nào mở ra cho các đối tượng trong nhà trường khi tổ chức sự kiện?
- Thái độ của các GV, CMHS về tham gia sự kiện như thế nào?
- Có những thách thức gì xảy ra khi tổ chức sự kiện?
- ...

Sau đây là ví dụ về việc phân tích môi trường ngoài khi bắt đầu tổ chức hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD



Bước 2: Xác định mục tiêu truyền thông

Mục tiêu của truyền thông thậm chí cần được xác định trước khi quyết định nó sẽ diễn ra như thế nào. Mục tiêu cần đáp ứng được 5 tiêu chí phổ biến sau (viết tắt SMART):

- S- Specific: Mục tiêu càng cụ thể càng dễ dàng thực hiện và tránh sai hướng.
- M- Measurable: Mục tiêu cần đo lường được, tránh tìm kiếm các mục tiêu mơ hồ, không có thực, cũng như khó đo lường bằng kết quả.
- A- Achievable: Có thể đạt được.
- R- Relevant: Có liên quan, nếu mục tiêu đề ra không liên quan đến những gì cần thực hiện thì chắc chắn nó sẽ khiến cho người thực hiện theo kế hoạch truyền thông sẽ khó khăn hơn.
- T- Time-bound: Giới hạn về thời gian. Khoảng thời gian cần và đủ để thực hiện mục tiêu.

Bước 3. Xác định đối tượng truyền thông

Xác định nhóm đối tượng truyền thông đóng góp một phần quan trọng trong thành công của kế hoạch truyền thông, giúp xây dựng được các thông điệp và chiến thuật tiếp cận phù hợp. Phải quyết định xem đối tượng quan trọng nhất sẽ tiếp cận trong chương trình truyền thông là ai. Cần phải trả lời được các câu hỏi: Ai sẽ là người tham dự truyền thông? Họ đại diện cho ai? Làm thế nào để khuyến khích họ tham dự buổi truyền thông này?

Tùy thuộc vào nhóm đối tượng mà thiết kế chương trình, nội dung truyền thông khác nhau sao cho phù hợp. Hiểu biết về đối tượng của hoạt động truyền thông bảo vệ ĐVHD có ý nghĩa quyết định đối với hiệu quả, thành công của các hoạt động truyền thông. Cần phải phân tích về đối tượng bao gồm các thông tin: độ tuổi, trình độ học vấn, mức độ hiểu biết, mối quan tâm,... Từ đó sẽ có cơ sở để quyết định thời gian tổ chức hoạt động, hình thức tổ chức, thông điệp muốn truyền tải và nội dung của hoạt động truyền thông.

Ví dụ, HS tiểu học (6 – 11 tuổi) có đặc điểm: khó tưởng tượng về những điều chưa từng trải qua; bắt đầu suy luận theo kiểu quy nạp (từ nhiều hiện tượng, sự kiện để kết luận vấn đề); có khả năng phân loại đồ vật; biết suy nghĩ về nguyên nhân và kết quả;... Vậy nên khi tổ chức hoạt động truyền thông bảo vệ ĐVHD cần lưu ý là: ưu tiên các hoạt động trải nghiệm, khám phá trực tiếp bằng nhiều giác quan khác nhau; tập trung vào các hoạt động vận động; nội dung kiến thức đơn giản, dễ hiểu; thông tin ngắn gọn; nhiều hình ảnh sinh động, bắt mắt.

Còn HS THPT (16 – 18 tuổi), trưởng thành về cơ thể, có sức khỏe và khả năng chịu đựng tốt hơn; ý thức học tập cao hơn; có thái độ khác nhau với các môn học/lĩnh vực khác nhau; hoạt động tư duy phát triển mạnh, trí tuệ linh hoạt và nhạy bén hơn, có

thể xử lý các vấn đề phức tạp và mang tính thách thức, biết xây dựng các giả thuyết; nhu cầu giao tiếp với bạn bè cùng lứa tuổi trong tập thể phát triển mạnh. Nên trong hoạt động truyền thông cần chú trọng: giảm hoạt động vận động, tăng hoạt động trí não; các vấn đề đòi hỏi khả năng suy nghĩ trừu tượng, sáng tạo; các hoạt động đặt câu hỏi, thảo luận, tưởng tượng có hướng dẫn, đóng vai; các hoạt động kết nối, tăng cường tình đoàn kết nhóm.

Bước 4. Xác định thông điệp truyền thông

Thông điệp truyền thông là những gì muốn nói với mọi người, muốn mọi người đề cập tới, và cũng chính là những thứ mọi người nhớ được lâu nhất về sự kiện.

Cần chú ý những điều sau khi xây dựng thông điệp:

- Thông điệp cần phù hợp với mục tiêu
- Thông điệp cần chuyển tải những gì đặc biệt và mới mẻ trong sự kiện
- Thông điệp cần bao quát tất cả mục tiêu: có thể là một thông điệp chung cho tất cả các đối tượng, hoặc mỗi nhóm đối tượng có một thông điệp khác nhau.
- Thông điệp cần ngắn gọn, dễ hiểu và có tác động mạnh về tâm lý.
- Thông điệp chính cần được làm nổi bật và gây sự chú ý.

Mỗi hoạt động truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD cần có một thông điệp cụ thể, nhằm giúp đối tượng dễ dàng lĩnh hội kiến thức, thông tin được truyền tải. Khi có thông điệp cụ thể, hoạt động truyền thông sẽ có trọng tâm và dễ đi vào lòng người hơn. Ví dụ về thông điệp truyền thông: “Săn bắt, buôn bán và tiêu thụ ĐVHD là vi phạm pháp luật”

Một số chủ đề và thông điệp truyền thông về GDBV ĐVHD

Chủ đề/nội dung	Thông điệp
Vai trò của ĐVHD và việc bảo vệ ĐVHD	ĐVHD có giá trị to lớn trong việc đáp ứng các nhu cầu thiết yếu của con người, duy trì các quá trình sinh thái, tạo dựng các giá trị văn hoá, tinh thần, du lịch, nghỉ dưỡng, nghiên cứu khoa học. Chúng ta hãy cùng bảo vệ ĐVHD.
Mối đe dọa đối với ĐVHD	ĐVHD hiện nay đang gặp nhiều mối đe dọa khác nhau như: nạn săn bắt, buôn bán, tiêu thụ ĐVHD trái pháp luật, mất nơi sinh sống... Chúng ta hãy cùng dừng ngay các hành động tổn hại đến các loài ĐVHD quý hiếm.
Luật pháp bảo vệ ĐVHD	Rất nhiều loài ĐVHD quý hiếm đang được pháp luật bảo vệ. Các cá nhân có hành vi vi phạm liên quan đến ĐVHD, có thể bị phạt tiền tới 5 tỉ đồng, hoặc phạt tù tới 15 năm. Chúng ta hãy nhắc người lớn cẩn thận, không vi phạm các điều luật này để không bị xử phạt.

Hành động bảo vệ ĐVHD	Chúng ta có thể bảo vệ ĐVHD bằng nhiều hành động hàng ngày của mình như: không ăn thịt, sử dụng ĐVHD quý hiếm; không săn bắt, tàng trữ trái pháp luật ĐVHD quý hiếm; thông báo đến các cơ quan chức năng hoặc các tổ chức liên quan, khi thấy ĐVHD bị buôn bán, tiêu thụ trái phép; học tập tìm hiểu để bảo vệ ĐVHD; nói với mọi người về bảo vệ ĐVHD.
-----------------------	--

Bước 5. Xác định hình thức, phương pháp truyền thông

Sau khi biết được muốn đi đến đâu và tiếp cận tới những ai, đã đến lúc xác định cách thức thực hiện. Hãy trả lời các câu hỏi sau: Sẽ sử dụng các hình thức, phương pháp truyền thông nào? Chủ động đem thông tin tới công chúng mục tiêu hay chờ đợi họ tìm kiếm? Quá trình tiếp cận sẽ diễn ra như thế nào? Trình tự xuất hiện ra sao?

Việc xác định hình thức tuyên truyền phải căn cứ vào các yếu tố sau:

- Đối tượng tuyên truyền
- Nội dung tuyên truyền
- Địa điểm, thời gian tuyên truyền
- Các điều kiện đảm bảo cho việc tuyên truyền ở địa phương.

Tùy thuộc vào các yếu tố trên để lựa chọn và xác định hình thức tuyên truyền cho phù hợp và hiệu quả. Trước khi lựa chọn hình thức tuyên truyền, cần phải biết mỗi hình thức có điểm mạnh và hạn chế khác nhau. Từ đó dự kiến hình thức nào để kích thích cao nhất sự tiếp thu thông qua các giác quan của đối tượng.

Bước 6. Xây dựng chiến lược truyền thông chi tiết và ngân sách

Chiến thuật được coi là phần nội dung trọng tâm của bản kế hoạch, những hoạt động chi tiết sẽ được miêu tả cụ thể nhất có thể, từ timeline tới thể lệ cuộc thi, mẫu thiết kế banner hay ngay cả tên MC trong từng hoạt động. Mọi đề xuất trong kế hoạch truyền thông đều cần tương ứng với một con số kinh phí dự trù. Các con số càng chi tiết tới từng hạng mục thì kế hoạch càng khả thi.

Bước 7. Phân tích rủi ro

Thông thường, phần nội dung này được trình bày dưới dạng Q&A để dự kiến những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình tổ chức truyền thông và dự kiến phương án để xử lý các rủi ro đó. Trong quá trình ghi lại các câu trả cho bảng Q&A, rất có thể sẽ tìm ra sơ hở trong kế hoạch và điều chỉnh lại chiến lược - chiến thuật sự kiện.

Đánh giá nguồn lực và trở ngại: cần đánh giá về nhân lực, thời gian, địa điểm triển khai, kinh phí và các nguồn lực khác để triển khai hoạt động. Nếu một trong những nguồn lực này có hạn, cần có các giải pháp để vượt qua hoặc điều chỉnh chương trình cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Bước 8. Xác định tiêu chí đánh giá

Một lần nữa nhìn lại mục tiêu đã đề ra. Làm thế nào để đo được thành công của hoạt động truyền thông, đánh giá được hoàn thành bao nhiêu % mục tiêu? Nếu kế hoạch được chia giai đoạn, quy trình đánh giá cũng cần đi theo các giai đoạn đó. Hãy cố gắng đặt ra các thước đo sát nhất với những gì dự định làm trong suốt sự kiện. Ví dụ: Có bao nhiêu HS tham gia? Có bao nhiêu sản phẩm được trưng bày? Có tin tức nào được đăng trên mạng xã hội liên quan đến sự kiện?

Với các hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD, các chỉ số giám sát và đánh giá chủ yếu tập trung vào hai nhóm chỉ số gồm:

Sự thay đổi về nhận thức, kiến thức, thái độ, kỹ năng và hành vi của người được giáo dục sau khi tham gia các hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD như thế nào?

Các hoạt động có tác động tiêu cực đến ĐVHD có giảm xuống không? Nguyên nhân do hoạt động truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD hay còn do các nguyên nhân khác?

Tùy mỗi loại chỉ số giám sát đánh giá mà chúng ta sẽ sử dụng các phương pháp đánh giá khác nhau như: sử dụng phiếu điều tra, quan sát, điều tra hiện trường và thảo luận nhóm để đánh giá. Bảng bên là một số ví dụ về mục tiêu của dự án, chỉ số giám sát đánh giá và phương pháp đánh giá thường được sử dụng để các bạn tham khảo.

Ví dụ: mục tiêu của hoạt động truyền thông là nhận thức được việc săn bắt, buôn bán và tiêu thụ ĐVHD là vi phạm pháp luật; thì chỉ số giám sát và đánh giá là mức độ hiểu biết về các quy định của pháp luật. Mục tiêu là có thái độ tích cực với hoạt động bảo tồn ĐVHD thì chỉ số đánh giá là: mức độ sẵn sàng ủng hộ hoặc tham gia các hoạt động bảo vệ ĐVHD. Nếu mục tiêu là hình thành một số kỹ năng để tham gia vào các hoạt động bảo tồn thì chỉ số đánh giá sẽ là có kỹ năng trông rừng; Có kỹ năng tháo gỡ bẫy khi bắt gặp; Có kỹ năng phòng cháy chữa cháy khi cắm trại trong rừng.

(3) Một số lưu ý khi xây dựng kế hoạch, kịch bản truyền thông:

- Kế hoạch phải phù hợp với hoàn cảnh thực tế của nhà trường, có tính thực tế và khả thi.

- Mục tiêu truyền thông cần phải hướng tới sự thay đổi về hành vi của các đối tượng được truyền thông chứ không dừng lại ở mức độ chỉ thay đổi nhận thức. Tức là, sau khi được truyền thông nâng cao nhận thức về BV ĐVHD, từng đối tượng cụ thể sẽ có sự chuyển biến tích cực về mặt nhận thức, thái độ đồng thời có những cam kết, hành động, việc làm cụ thể để bảo vệ ĐVHD.

- Cần có phương án dự phòng

- Bên cạnh việc đề ra mục tiêu, kết quả của hoạt động, cần tập trung vào quá trình thực hiện. Cần xây dựng một lộ trình bao gồm các bước thực hiện, xử lý thông tin, các kịch bản có thể xảy ra;... để chủ động trong hoạt động và thực hiện hoạt động một cách thường xuyên, liên tục.

Phần III. MINH HỌA CÁCH THỨC TỔ CHỨC MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Hoạt động 1. Tổ chức cuộc thi truyền thông về giáo dục bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên (dành cho trường Tiểu học)

Cuộc thi vẽ tranh “Chung tay bảo vệ Động vật hoang dã”

Mục tiêu

Trình bày được thực trạng những loài ĐVHD khu vực Tây Nguyên đang bị đe dọa tuyệt chủng và những mối đe dọa đối với ĐVHD khu vực Tây Nguyên hiện nay;

Xác định và thực hiện được một số việc làm phù hợp và thiết thực mà HS Tiểu học có thể thực hiện nhằm bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên;

Nâng cao nhận thức; tạo nguồn cảm hứng để HS Tiểu học quan tâm hơn và tham gia tích cực trong công cuộc bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên;

Tạo cơ hội khơi dậy niềm đam mê, khả năng sáng tạo của HS Tiểu học với các sản phẩm truyền thông về bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên;

Tuyên truyền nâng cao nhận thức và vận động cộng đồng cùng chung tay bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

Nội dung truyền thông

Một số nội dung về giáo dục bảo vệ động vật hoang dã cho học sinh cấp Tiểu học khu vực Tây Nguyên trong cuộc thi này là: những bức tranh thể hiện cảm nhận, suy nghĩ của mình về thực trạng những loài ĐVHD quý hiếm khu vực Tây Nguyên đang bị đe dọa tuyệt chủng; những mối đe dọa đối với ĐVHD khu vực Tây Nguyên hiện nay (tập trung vào việc săn bắt, sử dụng, buôn bán trái phép ĐVHD khu vực Tây Nguyên) cũng như những mơ ước, những hoạt động cần thiết học sinh Tiểu học có thể thực hiện nhằm bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên. Kêu gọi mọi người xung quanh tham gia bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên. Yêu ĐVHD hơn và sẵn sàng hành động bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

Đối tượng tham gia

Học sinh toàn trường từ lớp 1 đến lớp 5 đang học tập tại nhà trường Tiểu học.

Thời gian, địa điểm

Thời gian: Ngày Động vật hoang dã thế giới (ngày 3/3 hàng năm)

Địa điểm: tại trường Tiểu học

Phương tiện, tài liệu, kinh phí

Phương tiện truyền thông sẵn có của nhà trường: loa phát thanh, trang web, mạng xã hội, sân khấu,... Đồ dùng của HS: giấy, bút, màu,...

Tài liệu: Tài liệu Giáo dục bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên, Tài liệu Hướng dẫn tổ chức các hoạt động truyền thông GD BV ĐVHD khu vực Tây Nguyên,...

Kinh phí: từ nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; các dự án (nếu có);.....

Gợi ý cách thức tổ chức

* Thành lập Ban tổ chức cuộc thi và Ban giám khảo

* Xây dựng và thống nhất thể lệ cuộc thi:

Trước khi phát động cuộc thi, cần xác định các thành phần ban tổ chức. Ban tổ chức cần xây dựng và thống nhất thể lệ cuộc thi trong đó xác định rõ:

+ Hình thức thể hiện:

- Tranh được vẽ trên giấy trắng khổ A3 hoặc A4.
- Tranh được vẽ bằng các loại màu tự chọn như: chì, bột màu, sáp màu, sơn dầu, màu nước, bút dạ màu hoặc các chất liệu khác đều hợp lệ.
- Tranh tham dự phải là những bức tranh chưa được trưng bày, triển lãm, đăng tải trên các ấn phẩm, sách báo, tạp chí hoặc trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào.
- Ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, trường, lớp, địa chỉ trường, địa chỉ nhà riêng và số điện thoại (nếu có) vào mặt sau của bức tranh
- Tác giả bức tranh và người giám hộ phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về bản quyền và trách nhiệm nếu có tranh chấp về bản quyền của bức tranh.
- Ban Giám khảo có quyền quyết định cuối cùng đối với những bức tranh đạt giải.
- Ban Tổ chức không trả lại bức tranh đã gửi tham gia cuộc thi và có quyền sở hữu, sử dụng toàn bộ các bức tranh phục vụ cho công tác tuyên truyền sau hoạt động.
- Mỗi cá nhân có thể gửi từ 1 đến 3 tranh.
- Các em viết lời bình giới thiệu ý tưởng về tác phẩm của mình.

+ Cơ cấu giải thưởng:

01 giải Đặc Biệt

01 giải Nhất

05 giải Nhì

05 giải Ba

08 giải khuyến khích

01 giải tập thể lớp: có nhiều tác phẩm tham gia cuộc thi nhất.

+ Tiến độ triển khai:

- Phát động: từ ngày 01 tháng 02 năm 2023

- Thời gian nhận tranh dự thi: Từ 10/02/2023 đến 20/02/2023 tại Phòng hoạt động

Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Ban giám khảo chấm giải: 22/02/2023 – 28/02/2023

- Lễ trao giải dự kiến vào: ngày 03/03/2023

** Phát động cuộc thi:*

Lễ phát động cuộc thi được tổ chức trong hoạt động chào cờ của nhà trường; phổ biến trên chương trình Phát thanh Măng non, bảng tin nhà trường, GVCN phổ biến đến tất cả HS từng lớp và trong các nhóm CMHS lớp, trên trang web nhà trường.

** Thực hiện cuộc thi:*

** Tổ chức triển lãm các tác phẩm dự thi:*

Địa điểm trưng bày: khuôn viên nhà trường; trên trang web của trường,....

** Tổ chức Lễ trao giải:*

Thực hiện lồng ghép trong hoạt động trải nghiệm về nội dung “hoạt động hướng đến tự nhiên”.

Các tác giả đạt giải Đặc biệt, giải Nhất, Nhì, Ba thuyết trình về tác phẩm của mình.

Công bố kết quả và trao giải.

Một số lưu ý khi tổ chức cuộc thi vẽ tranh “Chung tay bảo vệ Động vật hoang dã”:

Các cuộc thi thường được phát động trong một khoảng thời gian, ít nhất là 1 tháng, lâu nhất là 1 học kỳ. Không nên phát động cuộc thi vào mùa thi của học sinh. Cuộc thi cũng không nên kéo dài cả năm học vì sẽ làm giảm hứng thú của học sinh. Thời gian phát động cuộc thi cũng là lúc học sinh tìm hiểu về nội dung liên quan đến bảo vệ ĐVHD để có ý tưởng dự thi. Trong thời gian này, tùy từng nội dung và hình thức cuộc thi, ban tổ chức cần có kế hoạch hướng dẫn, giúp học sinh thu thập tài liệu và tìm hiểu nhằm đảm bảo chất lượng tác phẩm dự thi.

Đối với các cuộc thi (như sưu tầm mẫu vật, viết, vẽ...), lễ trao giải cuộc thi là cơ hội rất tốt để nâng cao nhận thức cho học sinh về bảo tồn ĐVHD, đồng thời kêu gọi sự tham gia của các thành phần khác trong cộng đồng và cán bộ lãnh đạo. Nên tổ chức lễ trao giải dưới hình thức buổi giao lưu văn nghệ. Ngoài việc công bố và trao giải thưởng, cần giải thích rõ tại sao những bài dự thi được giải. Đồng thời, bố trí các tiết mục văn nghệ (hát, kịch, thơ...) với nội dung liên quan đến bảo vệ ĐVHD trong buổi lễ trao giải. Tạo điều kiện để học sinh được thảo luận về các tác phẩm dự thi.

Các tác phẩm dự thi cần được triển lãm, giới thiệu trên các mạng xã hội để lan tỏa ý nghĩa của cuộc thi và những thông điệp mà các em HS thể hiện thông qua tác phẩm của mình.

Một vài ý tưởng cuộc thi bảo tồn ĐVHD tại trường học Tiểu học:

- Thi vẽ tranh bảo vệ ĐVHD.

- Thi gấp giấy hình ĐVHD.
- Thi thiết kế và trang trí khẩu hiệu bảo vệ ĐVHD.
- Thi viết thư (Viết thư cho thế hệ tương lai về hiện trạng các loài ĐVHD hiện nay).

- Hội thi: Rung chuông vàng.
- Thi chụp ảnh.
- Thi viết bài: thi viết thư ngắn kêu gọi học sinh tham gia bảo vệ ĐVHD.
- Thi làm quà lưu niệm.
- Thi hát múa.
- Thi diễn kịch.
- Thi làm báo tường.
- Thi làm tranh cổ động.
- Thi sáng tác khẩu hiệu.
- Thi ý tưởng trò chơi.
- Thi làm phim ngắn.
-

Gợi ý đánh giá hoạt động:

(1) Căn cứ vào mục tiêu, thiết kế phiếu đánh giá theo một số tiêu chí gợi ý sau:

<i>TT</i>	<i>Tiêu chí</i>	<i>Đánh giá</i>		
		<i>Đạt</i>	<i>Gần đạt</i>	<i>Chưa đạt</i>
	Tác phẩm thể hiện thực trạng những loài ĐVHD khu vực Tây Nguyên đang bị đe dọa tuyệt chủng và những mối đe dọa đối với ĐVHD khu vực Tây Nguyên hiện nay			
	Tác phẩm thể hiện một số việc làm phù hợp và thiết thực mà HS Tiểu học có thể thực hiện nhằm bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên			
	Tác phẩm dự thi đa dạng, phong phú, thông điệp rõ ràng			
	Tác phẩm thể hiện ý tưởng sáng tạo, độc đáo, mới mẻ của học sinh			
	Huy động được sự tham gia dự thi của HS đại diện tất cả cả lớp từ khối 1 đến khối 5			
	Huy động được sự tham gia của giáo viên toàn trường, CMHS, các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương			

(2) Đánh giá thông qua hình thức quan sát: thái độ và hành tham gia của thí sinh; thái độ và hành vi của HS toàn trường đối với cuộc thi; sự đồng hành và hỗ trợ của CMHS,...

Hoạt động 2. Truyền thông giáo dục bảo vệ ĐVHD qua hình thức sân khấu hóa (dành cho trường THCS)

Hội diễn: Tiếng gọi từ đại ngàn

Mục tiêu

Nâng cao nhận thức của HS, GV, cộng đồng về thực trạng bị đe dọa tuyệt chủng những loài ĐVHD khu vực Tây Nguyên; vai trò của việc bảo vệ động vật hoang dã, các biện pháp bảo vệ ĐVHD.

Xác định và thực hiện được một số việc làm phù hợp và thiết thực mà HS THCS có thể thực hiện nhằm bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên;

Tạo nguồn cảm hứng để HS THCS quan tâm hơn và tham gia tích cực trong việc bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên;

Tạo cơ hội khơi dậy niềm đam mê, khả năng sáng tạo của HS THCS với các sản phẩm truyền thông về bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên, đặc biệt là khả năng trình diễn sân khấu của các em.

Tuyên truyền nâng cao nhận thức và vận động cộng đồng cùng chung tay bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

Nội dung truyền thông

Một số nội dung về giáo dục bảo vệ ĐVDH cho học sinh cấp THCS khu vực Tây Nguyên thông qua hình thức sân khấu hóa là:

+ Kiến thức chung về một số loài ĐVHD ở khu vực miền Tây Nguyên: tên loài, đặc điểm, các loài có nguy cơ tuyệt chủng.

+ Những mối đe dọa đối với ĐVHD khu vực Tây Nguyên hiện nay:

- Việc săn bắt, sử dụng, buôn bán trái phép ĐVHD
- Ô nhiễm môi trường

+ Những hành động cụ thể của học sinh THCS nói riêng và cộng đồng nói chung để bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

+ Lan tỏa tình yêu đối với thiên nhiên, ĐVHD và sẵn sàng hành động bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

+ Tuyên truyền mọi người xung quanh tham gia bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

Đối tượng tham gia

Học sinh toàn trường từ lớp 6 đến lớp 9.

Thời gian, địa điểm

Thời gian: Nhà trường có thể bố trí linh hoạt thời gian tổ chức hình thức sân khấu hóa. Có thể bố trí vào một ngày lễ, ngày kỉ niệm của dân tộc hoặc các ngày kỉ niệm của thế giới liên quan đến môi trường:

Một số gợi ý về thời gian tổ chức:

Ngày Động vật hoang dã thế giới: ngày 3/3

Ngày Môi trường thế giới: ngày 5/6

Ngày Rừng thế giới: ngày 21/3

Lưu ý trong việc lựa chọn thời gian: Tránh bố trí thời gian tổ chức hình thức sân khấu hóa trước các kì thi, vì Học sinh cần nhiều thời gian để luyện tập.

Địa điểm: Tổ chức tại trường THCS: sân trường hoặc hội trường (nếu có). Nhà trường cũng có thể tổ chức hoạt động sân khấu hóa tại một địa điểm trong cộng đồng địa phương, miễn là đảm bảo sự phù hợp về quy mô sức chứa và thuận lợi cho việc di chuyển của học sinh.

Phương tiện, tài liệu, kinh phí

Phương tiện: Phương tiện truyền thông sẵn có của nhà trường: loa, micro, trang web, mạng xã hội, sân khấu, kịch bản, đạo cụ sáng tạo của HS.

Tài liệu: Tài liệu Giáo dục bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên, Tài liệu Hướng dẫn tổ chức các hoạt động truyền thông GD BV ĐVHD khu vực Tây Nguyên, tài liệu GV, HS sưu tầm được.

Kinh phí: từ nguồn kinh phí tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; các dự án (nếu có);.....

Gợi ý cách thức tổ chức

(1) Thành lập Ban tổ chức - Xây dựng thể lệ của hoạt động sân khấu hóa:

Trước khi phát động cuộc thi, ban tổ chức cần xây dựng và thống nhất thể lệ cuộc thi trong đó xác định rõ:

+ Hình thức thể hiện: Một tiểu phẩm sân khấu hoàn chỉnh: kịch nói, cải lương, kịch hát. Ngoài ra có thể kết hợp với các hình thức: trình diễn thời trang, hùng biện.

+ Thể lệ:

Mỗi lớp sẽ chuẩn bị một tiết mục sân khấu hóa có thời gian tối đa là 7 phút. Các lớp tự xây dựng kịch bản, trang phục, đạo cụ.

Đến ngày trình diễn, mỗi lớp sẽ lần lượt biểu diễn tiết mục của lớp mình.

Điểm của các tiết mục sẽ là điểm trung bình cộng của Ban giám khảo của cuộc thi (5 – 7 người). Ban giám khảo nên có đủ đại diện các thành phần: Ban giám hiệu, giáo viên, học sinh, phụ huynh. Lưu ý ưu tiên lựa chọn những người có kiến thức chuyên môn hoặc nghệ thuật, thẩm mỹ, có kinh nghiệm tổ chức các hoạt động truyền thông.

+ Cơ cấu giải thưởng:

Giải thưởng sẽ chia theo khối lớp, theo đó, mỗi khối lớp sẽ có: 1 giải nhất, 2 giải nhì, 3 giải ba (số lượng giải tùy chỉnh theo quy mô khối lớp).

1 giải đặc biệt do lượt thích và bình chọn trên trang web/mạng xã hội của nhà trường.

+ Tiến độ triển khai:

GVCN triển khai tại các lớp ít nhất 1 tháng trước ngày trình diễn.

GVCN hướng dẫn HS chuẩn bị kịch bản, phân vai, đạo cụ, hóa trang, âm thanh và các hoạt động hỗ trợ khác.

(2) Phát động hoạt động sân khấu hóa

Hoạt động phổ biến tới học sinh toàn trường thông qua các kênh: hoạt động chào cờ của nhà trường; chương trình Phát thanh, bảng tin, GVCN, các nhóm CMHS lớp, trên trang web/mạng xã hội của nhà trường.

(3) Trình diễn hoạt động sân khấu hóa

Các lớp trình diễn tiết mục sân khấu hóa lớp đã chuẩn bị.

Ban giám khảo chấm điểm, công bố kết quả các giải thưởng theo từng khối lớp. Riêng đối với giải đặc biệt, có thể công bố sau 1-2 tuần trong hoạt động chào cờ để chờ kết quả của lượt bình chọn qua mạng.

Tiếp tục truyền thông và lan tỏa. Các tiết mục được tải lên trang mạng xã hội của trường để tiếp tục lan tỏa đến cộng đồng thông điệp tích cực về bảo vệ các loài ĐVHD ở khu vực Tây Nguyên.

Gợi ý đánh giá hoạt động

Gợi ý các tiêu chí đánh giá tiêu phẩm:

- Nội dung kịch bản: Đúng chủ đề, hấp dẫn
- Thông điệp: Rõ ràng, dễ hiểu, đúng trọng tâm.
- Hóa trang, đạo cụ: Phù hợp với bối cảnh và nhân vật được xây dựng trong tiêu phẩm.
- Diễn xuất: nhập vai (biểu cảm, cử chỉ).
- Sáng tạo trong trình diễn: Cách thể hiện sáng tạo
- Sự tham gia của tập thể: huy động sự tham gia của các thành viên trong lớp

Lưu ý đối với tổ chức hoạt động sân khấu hóa

Cơ cấu giải thưởng: Các lớp từ lớp 6 đến lớp 9 có sự khác biệt về kỹ năng, nhận thức, nội dung học tập. Do đó, cơ cấu giải thưởng nên chia theo từng khối lớp.

Sự linh hoạt trong tổ chức: Có thể chia thành vòng loại và vòng chung kết. Vòng loại được tổ chức ở các khối lớp, vòng chung kết sẽ tổ chức toàn trường, trong đó chọn ra các tiết mục xuất sắc nhất.

Hỗ trợ của nhà trường, GV: Theo dõi, hỗ trợ HS, đảm bảo sự tham gia tích cực của tất cả HS trong lớp. Nhà trường có thể hỗ trợ về thời gian, địa điểm tập, kinh phí về trang phục,...

Sự tham gia của cộng đồng: Hoạt động này là một kênh truyền thông để nhà trường tuyên truyền đến cộng đồng, gia đình học sinh. Do đó, từ khâu tổ chức, lên kế hoạch nên cần nhắc bố trí sự tham gia của cộng đồng, phụ huynh. Đến ngày trình diễn, phụ huynh nên được tạo điều kiện đến tham gia, để không chỉ tăng cường sự kết nối với nhà trường mà còn là một dịp tuyên truyền đến phụ huynh và cộng đồng về hoạt động bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

Hoạt động 3. Chuỗi hoạt động truyền thông bảo vệ ĐVHD hưởng ứng Ngày môi trường thế giới 5/6 và Tháng hành động vì môi trường

Mục tiêu

- Học sinh xây dựng và thực hiện được chuỗi các hoạt động truyền thông về chủ đề bảo vệ ĐVHD nhân dịp hưởng ứng Tháng hành động vì môi trường và Ngày Môi trường thế giới 5/6 nhằm:

- Nâng cao nhận thức của HS, GV, cộng đồng về thực trạng bị đe dọa tuyệt chủng những loài ĐVHD khu vực Tây Nguyên; vai trò của việc bảo vệ ĐVHD, các biện pháp bảo vệ ĐVHD.

- Xác định và thực hiện được một số việc làm phù hợp và thiết thực mà HS THPT có thể thực hiện nhằm bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên;

- Tạo cơ hội khơi dậy niềm đam mê, khả năng sáng tạo của HS THPT với các sản phẩm truyền thông về bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức và vận động cộng đồng cùng chung tay bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

Nội dung truyền thông

- Sự cần thiết phải bảo vệ ĐVHD nói chung, ĐVHD khu vực Tây Nguyên;

- Đời sống phong phú, vẻ đẹp đa dạng của các loài ĐVHD nói chung và khu vực Tây Nguyên;

- Các biện pháp bảo vệ ĐVHD ở Tây Nguyên phù hợp với HS, GV, CMHS;

- Tuyên truyền mọi người xung quanh tham gia bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên.

Đối tượng tham gia

- Học sinh: đối tượng tham gia chính;

- GV và cha mẹ HS: các đối tượng tham gia và hỗ trợ, tư vấn, giám sát;

- Cộng đồng, các doanh nghiệp tại địa phương: tham gia cung cấp tư liệu hoặc hỗ trợ chuyên môn, kinh phí...

Thời gian, địa điểm

- Thời gian:

+ Đối với HĐ truyền thông chính để hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (5/6): tuần cuối cùng tháng 5, trước khi kết thúc năm học.

+ Đối với các HĐ truyền thông nhánh trong chuỗi: trong vòng 1 tháng trước ngày tổng kết HĐ truyền thông chính (từ 4/4)

- Địa điểm: tại trường THPT

Phương tiện, tài liệu, kinh phí

- Phương tiện: Phương tiện truyền thông sẵn có của nhà trường: loa, micro, trang web, mạng xã hội, sân khấu,...

- Tài liệu: Tài liệu Giáo dục bảo vệ ĐVHD khu vực Tây Nguyên, Tài liệu Hướng dẫn tổ chức các hoạt động truyền thông GD BV ĐVHD khu vực Tây Nguyên, tài liệu GV, HS sưu tầm hoặc được các cơ quan, ban ngành tại địa phương hỗ trợ.

- Kinh phí: Nguồn từ nhà trường; huy động từ các dự án môi trường, cơ quan/tổ chức liên quan tại địa phương; kêu gọi sự đóng góp tự nguyện của cha mẹ HS và cựu HS của trường; khuyến khích HS tự gây quỹ cho các hoạt động.

Gợi ý cách thức tổ chức

Chuỗi các hoạt động truyền thông bao gồm:

- Hoạt động truyền thông chính (thực hiện trong tuần cuối tháng 5, hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 5 tháng 6):

+ Khai thác và sử dụng các sản phẩm của chuỗi hoạt động truyền thông nhánh để phục vụ cho hoạt động truyền thông chính trong tuần cuối tháng năm.

+ Tùy từng trường sẽ có số lượng và hình thức sản phẩm truyền thông hỗ trợ khác nhau (Ví dụ, có trường tổ chức 3, 4 hoạt động, có trường thực hiện 5, 6 hoạt động, tùy vào quy mô, nguồn lực và cách triển khai của từng trường)

- Các hoạt động truyền thông nhánh:

+ Tuyên truyền, vận động thu hút sự tham gia của HS toàn trường (qua các kênh khác nhau: đài phát thanh, hoạt động chào cờ, GVCN, hoạt động của Đoàn, Đội, mạng xã hội, hội nhóm,...)

+ Sáng tác tranh về đời sống của ĐVHD, biện pháp bảo tồn, bảo vệ ĐVHD

+ Photovoice/photobook về ĐVHD và các sáng kiến bảo vệ ĐVHD

+ Sưu tầm hoặc dựng clip ngắn về ĐVHD

+ Viết bài đăng trên trang web/mạng xã hội của trường

+ Viết thư về chủ đề bảo vệ ĐVHD

- + Sáng tác nhạc/ đặt lời mới cho nhạc về chủ đề ĐVHD
- + Trình diễn các tiêu phẩm theo hình thức sân khấu hóa.
- + Tổ chức các cuộc thi về bảo vệ ĐVHD: vẽ tranh, hùng biện,...
- + ...

Lưu ý trong cách thức tổ chức hoạt động truyền thông chính và chuỗi hoạt động nhánh:

- Huy động tối đa sự tham gia, chủ động, sáng kiến và tinh thần sáng tạo của HS toàn trường.

- GV, cha mẹ HS giữ vai trò tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn cách thực hiện và giám sát, đánh giá.

Gợi ý đánh giá hoạt động

- Học sinh tự đánh giá: thông qua bảng kiểm, phiếu hỏi, trắc nghiệm nhanh...

- Đánh giá thông qua sản phẩm của chuỗi sự kiện nhánh và hoạt động truyền thông chính: các bài viết, tranh vẽ, photobook, video clip, bài hùng biện, lượt tương tác trên trang mạng xã hội...

- Quan sát, tổng hợp của GV, người hướng dẫn, cha mẹ HS: theo biểu mẫu do GV thiết kế hoặc gợi ý sử dụng.